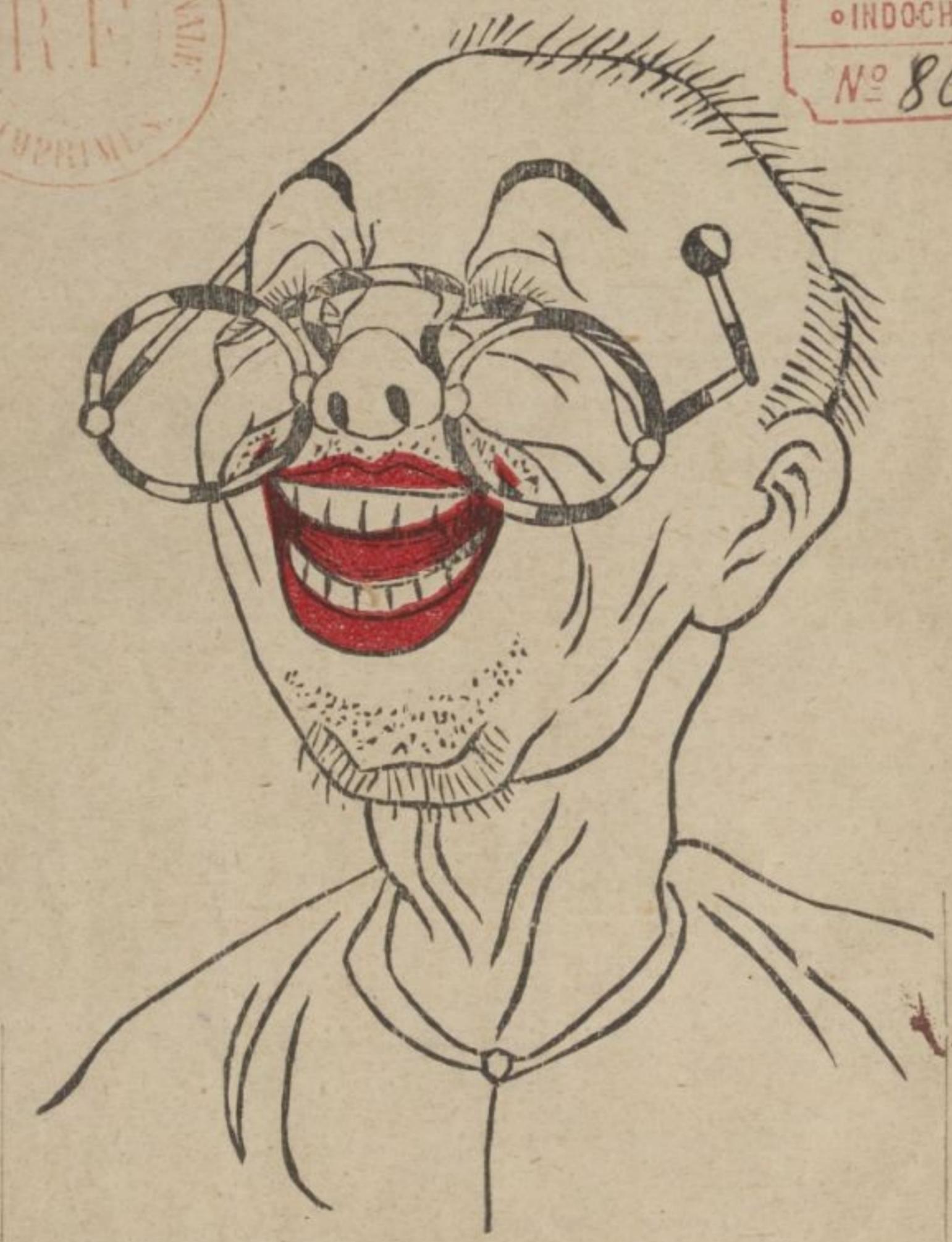


8°
INDO-CHINOIS
6/3

GIÁ BÁN: 0 \$ 30

Nguyễn Lãm Tâu

NGHIÊM-XUÂN-LÃM DỊCH



TÂN-DÂN THƯ-QUÁN xuất-bản và giữ bản-quyền

IN LẦN THƯ NHẤT

Sách của TÂN-DÂN THU-QUÁN xuất-bản

TIỂU-THUYẾT

Một vạn đồng (Trinh-thám)	0\$16
Vợ tôi (Dư chi thê) trọn bộ	0.70
Chồng tôi (Dư chi phu) trọn bộ	0.70
Song hiệp phá gian	0.45
Thế-giới trẻ con	0.25
Thiết-Hoa-Tiên-Sử — trọn bộ	1.00
Thuyền-tinh bể ái — trọn bộ	0.90
Tục Thuyền-tinh bể ái (đang in)	0.90
Anh-hùng-náo — trọn bộ (hết)	1.25
Tục Anh-hùng-náo — trọn bộ	1.10
Tái-Sinh-Duyên — trọn bộ	1.80
Tục Tái-sinh-duyên --- trọn bộ	1.80
Thiên-phương nhật đàm (hết)	0.90
Lục-mẫu đơn — trọn bộ	1.50
Truyện cổ tích, 2 cuốn, mỗi cuốn	0.20
Phấn-trang-lâu I	0.60
Vỏ quít dày, móng tay nhọn	0.15
Bình Sơn Lãnh Yến, (Tứ tài-tử) trọn bộ	1.20
Song phượng kỳ duyên	0.90
Mỹ-quốc song nga (Tội ánh)	mỗi quyển 0.06
Phấn-trang-lâu, II	—
Phi-châu yên-thủy sâu thành lục	—
Chiếc bóng song the	—
Ngọc Kiều Lê (Tam tài-tử)	—
Kinh hoa duyên	—

KỊCH-BẢN

Thù chồng nợ nước	0\$12
Nghĩa nặng tình sâu	0.12
Chén thuốc độc	0.40
Tây Sương Tân kịch	0.20
Tòa-Án Lương-Tâm (hết)	0.30
La tasse de poison	0.50

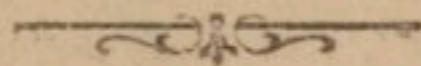
Vợ tôi và chồng tôi

Mỗi bộ một quyển, giá bán: 0\$70

TIẾU-LÂM TẦU



Dịch-giả : Nghiêm-xuân-Lâm



NHÀ XUẤT-BẢN

Tân - Dân - Thư - Quán

93, Phố Hàng-Bông HANOI

Giữ bản-quyền



gò gò
Thúi-ch

673

IMPRIMERIE

Nguyễn-Kinh & Cie

84, 86, Av. Paul Doumer, HAIPHONG

1928

Nhà Kho

Quán Ven Đường

Chủ quán: Huỳnh Chiếu Đặng

TIẾU-LÂM-TÂU

Truyện phòng khuê

KÉN VỢ



Giáp cùng Ất bàn nhau kén vợ. Ất nói :

— Tôi kén vợ chỉ cốt có bốn điều, một là nhỏ chân, hai là đứng đắn, ba là may vá khéo, bốn là con nhà giòng giỗi trâm-anh. Hễ ai có đủ bốn điều ấy thì tôi lấy.

Giáp nghe nói cả cười mà rằng :

— Tôi kén vợ lại khác, nhất là con gái nhà giàu và to chân thì tôi thích lắm.

— Lấy con gái nhà giàu và to chân để làm gì ?

— Lấy con gái nhà giàu để săn tiền mà vận động các việc, muốn làm quan hoặc ông chủ nợ chủ kia cũng dễ; còn kén gái chân to là để phòng lúc giặc cướp . . .

VỢ CHỒNG BÌNH ĐẲNG

Một anh chàng muốn lấy vợ lẽ, vợ thấy vậy tức lầm, liền hỏi :

— Một chồng lấy một vợ thôi chứ ! sách nào dạy lấy vợ lẽ ?

— Sách Mạnh-tử chứ sách nào ! người nước Tề chả có một thê một thiếp là gì đấy !

— Nếu vậy thì tôi cũng phải tìm một người chồng nữa mới được !

— Sao lại lấy chồng nữa ? sách nào dạy lấy hai chồng ?

— Sách Đại-học chứ sách nào ! chả có câu « Hà-nam Trình-thị lưỡng phu . . . » là gì !

OÁN VUA

Một ông quan mới lấy vợ lẽ, sợ vợ cả không cho được tự do, liền giả tảng phát cáu mà bảo vợ cả rằng:

— Ta phải dâng sớ vào đức Hoàng-đế mới được. Nói đoạn liền đi.

Một chốc đem một cái bao vàng trong có để một quyển lịch vè, bảo vợ cả rằng: sắc-chỉ đây rồi !

Vợ cả thấy vậy sợ lắm.

Một hôm chồng đi vắng, vợ cả mở lịch ra xem trộm, thoát trong thấy « chính nguyệt đại, nhị nguyệt tiểu » thì mừng lắm, tự nói rằng: « té ra Hoàng-đế cũng có vợ nhơn vợ nhỏ ! » Sau xem thấy « ngũ nguyệt đại, lục nguyệt đại, thất nguyệt đại, bát nguyệt tiểu, cửu nguyệt tiểu », thì nỗi giận mà rằng: sao lại có ông vua “bất công” đến thế này ! Bao nhiêu những tháng mát mẻ thì để cho con ranh kia nó hưởng thụ, lại để phần mình những tháng nóng nực như thiêu ! . . .

CẤM KHÔNG ĐƯỢC NẮM MỘNG

Một chàng sợ vợ, bỗng đương lúc ngủ mê thì cười khanh khách. Vợ lay gọi hỏi rằng:

— Nắm mộng thấy gì mà vui sướng thế ?

Anh chồng đụt quá, không biết nói dối làm sao, liền thú thật với vợ rằng :

— Mợ ơi ! tôi . . . tôi nắm mộng cưới một người vợ lẽ đấy mợ ạ !

Vợ nghe đoạn liền nồi tam bánh, bắt chồng quì xuống đất rồi đi tìm gậy đánh.

Chồng sợ cuống cãi rằng :

— Người . . . người ta nắm chiêm bao đấy chứ, sao lại cho là sự thật ?

— Những cái khác thi tha hồ cho mà mộng, những cái « việc ấy » thì cấm đấy nhé !

- Vâng ! tự giờ tôi không dám thế nữa.
- Nhưng anh làm những việc gì ở trong mộng thì tôi biết đâu !
- Xin mợ cứ tha cho, tự nay đêm nào tôi cũng thức luôn đến sáng.

TRANH NHAU TRÊN DƯỚI

Hai vợ chồng nhà nọ cãi nhau, vợ dữ tợn mà lại lắm điều, chồng trách bảo rằng :

— Tao là giỏi, mày là đất, giỏi bao giờ cũng ở trên đất chứ, sao mày dám khinh giỏi ?

Vợ cãi :

— Tôi là âm, anh là dương, chữ âm chả ở trên chữ dương là gì ?

— Lấy nghĩa « kiền khôn » mà nói, có phải chữ kiền ở trên không ?

— Như lấy nghĩa « nội ngoại » mà nói, chữ nội chả ở trên là gì ?

Chồng lại nói :

— Lấy ngay chữ « nam nữ » mà nói có phải dành dành chữ nam ở trên không ?

Vợ lại cãi :

— Lấy chữ « thư hùng » mà nói, thì chữ « thư » lại ở trên.

— Nhưng lấy chữ « phu thê » mà nói, thì chữ « phu » chả ở trên là gì ?

— Thế thì lấy chữ « tần mẫu » mà nói, có phải chữ « tần » lại ở trên không ?

Té ra vợ chồng cãi nhau mãi mà vẫn bất phân thắng phụ.

OAI HỒ VÔ DỤNG

Có anh sợ vợ, một hôm bị vợ đánh, ức quá, đem chuyện kể lè với bạn. Bạn xui rằng :

— Chẳng qua chỉ tại anh nhu nhược quá! Từ nay nên ra oai hổ mới được, nếu không thì còn thể diện gì nữa!

Không ngờ « sư-lử » đứng trong phòng nghe tiếng, chạy sồ ra quát hỏi rằng :

— Ra oai hổ thì thế nào? hử?!

Bạn thất kinh qui xuống mà rằng:

— Nếu tôi mà ra oai hổ, thì bà tức là Lý-tồn-Hiếu (1) hay là Võ-Tòng (2)!

GỌI LÀ “TIỀN BỐI” MỚI PHẢI

Một người đàn bà hóa, lại lấy chồng nữa, vợ chồng ở với nhau rất hòa thuận. Một hôm gặp tiết thanh-minh, nói với chồng rằng :

— Người chồng trước ở với tôi cũng tử tế, hôm nay tôi muốn đi tảo mộ người ấy, có nên không?

Chồng nói :

— Nên lắm! tôi cũng đi.

Một chốc hai vợ chồng đến trước mộ, chồng hỏi vợ rằng:

— Nay mợ! nay mợ đã lấy tôi rồi, mợ khóc người ta bằng gi?

Vợ nói :

— Cứ như sách dậy thì chồng là giờ vợ là đất. Vậy thì y là “tiên-thiên” cậu là “hậu-thiên”, tôi khóc y bằng tiên-thiên là phải.

Chồng thấy vợ khóc lầm câu não nùng thương xót thì cũng động lòng, cũng muốn cùng khóc. Vợ thấy vậy liền hỏi :

— Cậu khóc tiên-thiên bằng gi?

— Người ta lấy mợ trước, tôi lấy mợ sau, mợ khóc người ta bằng tiên-thiên, thì tôi khóc bằng “tiền-bối” là phải.

(1-2) Là hai tay võ lực tuyệt giỏi bắt sống hổ khi xưa.

THÌ LẠI THẾ !

Một thầy đồ có tính dở hơi, một hôm thấy vợ đau đẻ mãi mà không đẻ được, lòng lo cuống quít, lầm bầm than một mình rằng : Trời ơi ! nếu biết trước rằng «thế này» thì ta chả “thế” cho xong !»

Bỗng thấy mụ đỡ chạy ra báo tin rằng :

— Tôi mừng cho thầy, đã sinh được cậu con trai rồi.

Thầy đồ dở nghe nói mừng quá, nói lớn lên rằng :

— Nếu đã “như thế” thì ta lại “thế” !

CÂU HỌC TRÒ GÀN

Một cậu học trò gàn mà lại đa nghi, một hôm tự trường học về, đứng nấp ngay vào xó tối, thấy vợ đi qua, liền chạy ra ôm chầm lấy vợ. Vợ vừa sợ vừa tức, mắng rằng :

— Làm sao mà khỉ thế !

Cậu thấy mợ mắng thì mừng rõ mà rằng :

— Qui hóa chưa ! thế mới là đàn bà trinh tiết !

Thường khi cậu đọc sác đến những chỗ bất bình, thì đấm tay xuống bàn, tỏ ý tức giận lắm. Một hôm cậu đọc đến chỗ «Tần-Cối giết Nhạc-Phi», cậu lấy móng tay cứ vạch mãi xuống chỗ ấy và nghiến răng chửi rằng : «cha thằng Tần-Cối ! mẹ thằng Tần-Cối !» Ấy cứ vạch nát xuống giấy và chửi lảm nhảm như vậy. Vợ thấy thế liền ra can :

— Nay cậu ; trong sách chíp có người hay, có người dở, người hay thì khen, người dở thì chê, để khuyên răn người đời dấy chử, sao cậu lại chửi rủa và vạch như thế có nát sách không ?

Cậu ta liền phát cáu mà rằng :

— À ! con ranh này ! mày bình thằng Tần-Cối à ! có phải mày có gian-tinh với nó thì bước ngay với nói đi ! Nói đoạn đuổi đánh vợ mãi !

KHÓC CHỒNG

Ở trên đời hay khóc nhất là đàn bà, mà cũng chỉ đàn bà là hay khóc giả giối. Một người đàn bà nọ chồng chết, khóc lóc thương xót vô cùng, thường vẫn ôm quan-tài mà khóc, hễ thấy ai đến thì lại khóc gào mãi lên. Lại kể lè những câu « Anh ôi ! anh đem em đi với anh ôi !... » Ngờ đâu đương khóc « cao hứng » thì thấy kéo tóc vào khe quan-tài Thẽ mấy nguy chứ ! sợ hãi hồn vía không còn, liền kêu rống lên rằng : Chết mất ! anh kéo người khác, tôi không đi đâu ; tôi không đi đâu !...

PHẢI ĐẤY ! LÀM THẾ THÌ NÓ CÀNG MÁT !

Anh chàng nọ nuôi được con yêng, học đủ các thứ tiếng, chàng yêu qui vô cùng. Một hôm trời nóng bức, chàng sai thằng nhóc tắm cho yêng, và dặn rằng : « mày phải giữ gìn cẩn thận, nếu đánh rụng một cái lông nào của nó, thì ta giặc xương mày đấy ! » Nói đoạn ra cửa đi chơi, vợ nhân có việc cần, sai thằng nhóc phải đi làm. Nhỏ sợ hãi mà rằng :

— Thưa cô : Thầy con sai phải giữ gìn con yêng, hễ đẽ rụng một cái lông nào thì giặc xương con, nên con không dám rời con yêng ạ !

Vợ thấy nói, tức quá liền túm lấy con yêng vật hết cả lông, chẳng còn một cái nào, rồi bỏ vào trong lồng. Một chốc chồng về thét hỏi :

— Đứa nào vật lông con yêng thế kia ?

Thằng nhóc sợ không dám nói. Vợ quát lớn lên rằng :

— Tao vật đấy ! mày làm trò gì ?

Chồng sợ quá, giả tảng mỉm cười mà rằng :

— Ủ ! phải đấy ! vật đi thế thì nó càng mát !

Truyện tình

GẠO BIẾT NÓI

Người đàn bà có ngoại tình với gai, một hôm cùng gai đương trò truyện trong phòng, bỗng người chồng về gọi cửa. Ả nọ cuống quýt, không biết tinh sao, liền bảo tình nhân chui vào cái bao đựng gạo, đứng ở xó cửa. Lúc chồng vào trông thấy liền hỏi :

— Cái bao đựng gì mà to « kếc » thế ?

Ả nọ lúng túng chưa biết giả lời sao, thì bỗng thấy có tiếng nói trong bao rắng : « Gạo đây ! »

THẾ CÓ OAN KHÔNG ?

Người đàn bà đương tự tình với một chàng nọ, bỗng người chồng đột ngột ở đâu về, chàng nọ sợ cuống, vội nhảy qua tường trốn biệt. Người chồng bắt được một chiếc giầy, mắng chửi vợ mãi, nhận lấy chiếc giầy ấy gối đầu mà ngủ, và bảo vợ rằng : « Để đến sáng mai, xem giầy của đứa nào, rồi tao bảo cho mày . »

Người vợ đợi chồng ngủ mê, lấy ngay chiếc giầy của chồng đồi chiếc giầy ấy.

Sáng hôm sau chồng giạy, vẫn lâm nhảm mắng vợ. Lúc lấy giầy ra xem, té ra lại giầy của mình. Bèn sững sốt mà rằng : Thôi chết rồi ! Thế có oan không ? té ra đêm qua tao nhảy qua tường !

TÉ RA HAI ANH EM

Nhà kia có một đứa hầu gái tên gọi là Ngọc, người rất sinh sắn mà phong tình, làm cho cậu Cả, cậu Hai con bà chủ chết mệt. Hai cậu đã bao phen ướm ỉnh mà chẳng ăn thua gì. Một hôm Ngọc bị nài ép quá, bèn hẹn với cậu

Cả rắng : Đúng nửa đêm thì ra vườn hoa nói chuyện, mà đôi bên cùng giả làm « tiếng mèo kêu ». Đoạn Ngọc lại hẹn với cậu Hai cũng thế.

Đúng nửa đêm hôm ấy, hai cậu cùng lén vào vườn, cùng làm như tiếng « mèo kêu ». Lúc tới gần nhau, té ra hai anh em, chẳng thấy Ngọc đâu cả. Em thấy vậy chán quá, hỏi anh rắng :

- Đêm hôm khuya khoắt này, anh đến đây làm gì ?
- Ta đến ngâm thơ thường-nghuyệt đấy ! Thế chú đến đây làm gì ?
- Tôi cũng đến thường-nghuyệt ngâm thơ !

VIẾNG CÔ ĐÀO

Một nhà văn-sĩ, một nhà giàu, một nhà sư, và một anh hàng thịt lợn cùng chung tình với một cô Đào. Không may cô Đào ấy mất, bốn người cùng đến viếng. Nhà văn-sĩ nói :

— Chúng ta nên làm chung một bài thơ viếng, để tỏ chút tình xưa mới phải chứ.

Chúng đều lấy làm phải.

Nhà văn-sĩ liền ngâm :

— Một điểm hương-hồn têch ngọc-lâu.

Nhà giàu :

— Cây vàng đụn bạc biết tìm đâu ?

Nhà sư :

— A-di-dà-phật về Tây-chúc.

Anh hàng thịt không quen làm thơ, nghĩ mãi được một câu :

— Rạch phổi, chia gan, ruột tớ nhầu !

SẠCH QUÁ !

Một ông có tính ở sạch quá, mà sạch một cách rất gàn. Ông có người vợ biết dệt cửi, quanh năm quần áo ông

mặc, tất tự tay vợ ông dệt ra thì ông mới thích. Nhưng trước khi dệt quần áo gì cho ông, tất phải rửa khung cửi rửa go khô cho rõ sạch, và tắm gội sạch sẽ rồi hãy dệt, thì ông mới dùng, bằng không thể thì ông không nghe. Có một điều làm cho không ai nhịn cười được là hễ lúc nào ông đi tiểu-tiện cũng phải lấy lá lót tay !...

Truyện gia-dình

CÒN NHIỀU HƠN TÔI

Hai cha con nhà nọ có tính hay chơi ả-đào, mà hai người ả-đào là nhân-tinh của hai cha con người ấy lại ở cùng một nhà thường, khi cha con ra vào vẫn gặp nhau luôn. Một hôm cha mắng con rằng :

— Sao mày hay chơi ả-đào thế ! y như mười lần ta đến đấy thì gặp mày đến chín lần, còn ra thế thõng gì nữa !

— Thưa cha : Thế mà cha chơi ả-đào còn nhiều hơn con !

— Sao mày biết ?

— Vì mươi lần cha đi chơi thì gặp con có chín lần, chứ mươi lần con đi chơi thì gặp cha cả mươi đấy ạ ! Thế là cha còn nhiều hơn tôi !

KHẨU TRỪ CÁI SỐ ẤY ĐI

Một chàng công-tử ăn chơi đến bực, một hôm cha mắng bảo rằng :

— Sao mày chơi bời quá vậy ? rượu chè gai gái, trăm nghìn chẵng kẽ vào đâu, mày có nghĩ công ta làm ăn vất vả mới được thế không ?

Con nói :

— Xin cha đừng giận, bao giờ cha chia của cho con, thi cứ khẩu trừ cái số ấy đi.

CẢ NHÀ NÓI KHOÁC

Một nhà nọ tự cha con cho đến đầy tớ, toàn là nói khoác, thường lấy những danh-sắc nhà vua mà sưng-hô cho nhau. Một hôm có người khách đến thăm người cha, nhưng người cha đi vắng, hỏi đi đâu thì cậu con Trưởng nói rằng :

— Thưa ngài : « Phụ-vương » tôi đã « xa giá » đi chơi vắng !

Khách hỏi thăm đến người mẹ, thì cậu con thứ Hai lại nói rằng :

— « Nương-nương » tôi đương « ngự yến » ở vườn hoa !

Khách thấy nói khoác quá, tức giận ra về. Lúc đi nửa đường mới gặp bạn, liền thuật lại những lời vẫn đáp lúc trước.

Bạn hỏi :

— Chẳng hay ai nói những câu đó ?

Khách chưa kịp đáp thì tên đầy tớ nói ngay rằng :

— Muôn tâu « bệ-hạ » : đó là Hoàng-thái-tử » nói đầy ạ

Khách tức uất người lên, lôi tên đầy tớ ra đánh. Bạn vội vàng can :

— Thôi ! « hiền khanh » chờ giận, nề mặt « quả-nhân » mà tha cho nó !

Truyện quan-lớn

THĂNG QUAN PHÁT TÀI

Một viên quan chỉ ưa những lời nói tốt lành, có hai đứa đầy tớ thì đặt tên một đứa là « Phát-Tài », một đứa là « Thăng-Quan », ý mong cho phát tài thăng quan luôn mãi. Một đứa ở trên gác, và một đứa cho ở dưới nhà. Gặp hôm mồng một tết, quan giày rất sớm, liền gọi : « Phát-

Tài ! Phát-Tài... ! » Bấy giờ tên Phát-tài đương ngủ say, thấy gọi thì phát gắt lên rằng : « Còn sóm ! Phát tài gì vội thế ! »

Quan bức mình, nhưng « kiêng », không tiện nói, vội xuống nhà dưới, gọi : « Thăng-quan ! Thăng-quan ! » Tên Thăng-quan vội ra bầm răng : « Bầm ông lớn đã « trở xuống » ạ !

Quan lấy làm chán quá !

NGŨ ĐẠI THIÊN ĐỊA

Một viên quan hay chè chén, tham của hại dân, dân gian đâu cũng ta oán, một hôm sắp đồi đi nơi khác, nhân dân có đem bức hoành khắc bốn chữ « ngũ đại thiên địa » đến mừng. Quan hỏi :

— Bốn chữ này nghĩa thế nào ? thế nào lại nói là « năm giờ đất lớn » ?

Dân đáp :

— Bầm quan lớn : khi quan lớn mời đáo nhậm thì « **Giờ vàng đất bạc** » ; khi quan lớn ngồi trong tư-thất thì « **Giờ hoa đất rượu** » ; quan lớn xử kiện thì « **Giờ đất tối tăm** » ; nhân dân oan uổng thì « **Oán giờ giận đất** » ; và nay quan lớn đồi đi nơi khác thì chúng tôi « **Tạ giờ tạ đất** ». Thế là « Ngũ đại thiên địa » ạ !

QUAN VÕ HAY CHỮ !

Mỗi viên quan võ ở Nam-kinh, tinh tinh nóng nẩy, ngoài mặt trông ra phết quan lớn, mà trong bụng thì chẳng có chữ gì. Một hôm ngài đi chơi về, thấy trên bàn có một cái danh-thiếp, liền mắng tên linh hồn rằng :

— Quân này bậy thật ! sao khách đến chơi mà không bầm ta ?

-- Bầm cụ lớn ; không ! quả không có ai đến ạ !
Ngài liền đập bàn thét mắng rắng :
Lại còn không à ? danh thiếp nào ở đây ?
Tên lính lại gần trông xem rồi bầm :
Bầm cụ lớn : đó là danh thiếp cụ lớn đấy ạ !
Ngài bèn cười rộ mãi lên, một chốc khoan thai nói rắng :
— Quái lạ ! không biết mắt ta hôm nay làm sao mà mờ
lóa đến thế !

MỜI BÀ LỚN XEM ĐIỀM BINH

Một viên quan võ sợ vợ, không biết tội tình làm sao
mà bị vợ cào toạc cả mặt, người bạn thấy vậy bảo rắng :

— Mình là một người đầu trốc trong đám ba quân mà
bị áp chế về tay một người con gái, còn mặt mũi nào
trông thấy ai nữa !

Quan võ thở dài mà rắng :

— Chao ôi ! chỉ vì trước kia quá nể đấy thôi ! bây giờ
đã thành thói quen, uốn sao được nữa !

Bạn nói :

Điều đó có khó gì, gươm đao săn, quân lính săn, hễ
thấy lúc nào bi-beng gào thét, thì hạ lệnh ngay cho quân
lính đeo gươm bồng súng đứng khắp đôi bên, rồi mình ra
tay cự lại, xem có khiếp đám không nào !

Quan võ nghe nói, lấy làm thích lắm, định theo kế thi
hành. Ngờ đâu quân lính vừa đứng sắp hàng thì vợ nạt
lớn lên rắng :

— Làm trò « Khỉ » gì kia ? định rở ngón gì đấy ?

Quan võ dật mình kinh hãi, vội quì xuống mà rắng :

— Không ạ ! mời bà lớn xem điểm binh !

CÓ PHẢI UÔNG MẠNG GIÀ NÀY KHÔNG ? !

Viên Thị-vệ đời nhà Thanh, hầu hạ trong cung đã hơn
mười năm, rất là cần mẫn, vua nhà Thanh khen có công

lớn, đặc chỉ bồ làm quan Tướng-quân ở Kinh-châu. Họ hàng nghe tin, đến mừng đông lăm. Bỗng thấy Tướng-quân khóc nức khóc nở, mọi người kinh lạ, hỏi cớ làm sao, thì tướng-quân thồn thức nói rằng :

Trời ơi ! Kinh-châu giáp gần Đông-ngo, đến cụ Quan-công ngày xưa giữ cũng không nổi, thế mà bây giờ cử tôi đến đây nhận chức, có phải uồng mạng già này không ? !

QUAN MAY ÁO

Viên quan nhà Thanh một hôm gọi thợ may vào may áo. Thợ may hỏi :

— Bầm quan lớn : chẳng hay ngài mới nộp tiền quyên hay mới phó nhậm ? hay ngài làm quan đã lâu ?

Quan nói :

— Bay hỏi chi ? Dự gì đến việc may áo ?

— Con thiết tưởng ông quan nào mới nộp tiền quyên thì còn đứng thẳng người, vạt áo bên trước bên sau phải may dài bằng nhau ; ông quan nào mới phó nhậm là lúc đương đắc chí, thường hay vênh mặt và đi uốn ngực ra, nên phải cắt áo vạt trước dài, vạt sau ngắn ; còn ông nào làm quan đã lâu, bị quan trên áp-chế, thường phải cúi cổ nín hơi, và quì lạy đã nhiều, xương sống đã còng, đầu rúc về phía trước, thì phải may áo vạt trước ngắn, vạt sau dài mới mặc được. Ấy con đã kinh-nghiệm nhiều quan, chẳng sai chút nào đấy ạ !

TỪ NAY CON XIN LANH LỢI

Một vị quan tinh râm râu, một hôm cùng quan phủ ăn cơm, trong khi đương ăn, dính ngay hột cơm vào chòm râu dưới, tên lính hầu vội quì xuống bầm răng :

— Bầm cụ lớn : chõ « long tu » ngài có vương quả « minh châu » đấy ạ !

Vị quan tinh hiều ý, phủi ngay hột cơm dính ấy đi.

Quan phủ vè nha, trách mắng tên linh hầu của mình rằng :

— Sao linh hầu của cụ lớn tinh thì chúng nó lanh lợi thế ! Chúng mày ngu lăm, không thể dùng được !

Tên linh hầu bầm :

— Dạ ! từ nay con xin lanh lợi ạ !

Một hôm quan Phủ cùng quan Huyện ăn miến không may có một sợi miến vương tự miệng xuống mãi đến dưới cầm, tên linh vội vàng bầm :

— Bầm ông lớn : ở miệng ngài có một con dun vắt qua đấy ạ !

CON CHÁU ĐỨC KHỒNG-TỬ BAO GIỜ CŨNG HƠN

Quan võ và quan văn cùng ngồi xem diễn-tuồng, hôm ấy diễn tích « thất cầm Mạnh-Hoạch » Quan võ nói :

— Thằng Mạnh-Hoạch dã-man thật ! bả, lần bị bắt bảy lần tha mà vẫn chưa phục, không ngờ con cháu cụ Mạnh-Tử mà còn có người như thế !

Mọi người nghe nói, ai cũng bưng miệng mà cười; một viên quan văn nói :

— Ngô-huynh nói rất phải, con cháu đức Khồng-Tử bao giờ cũng hơn !

CON MẮT HỒ ĐỒ

Một ông quan mới bắt đầu đi phó-niệm, lúc ra công đường hỏi kiện, hai bên nguyên bị mỗi bên giữ một lẽ phải, quan không biết xử thế nào, liền nói :

— Chúng mày bướng lăm, bản-chức rất khó hiều. Thôi ! cứ như lời bên nguyên, thì hãy đánh cho bên bị hai mươi roi trước ; bên bị cãi cũng có lẽ, thì lại đánh cho bên nguyên hai mươi roi sau. Ta xử thế là rất công bằng.

Quan đương sắp lui vào nhà trong, thì tất cả bọn nha-lại linh tráng đều kéo lên xin nghỉ.

Quan hỏi :

— Vì có gì mà chúng mày xin nghỉ ?

Bọn nha-lại nói :

Vì chúng con mới đau mắt cả.

— Mắt chúng mày thế kia mà đau à ? ta trông mắt đứa nào cũng sáng quắc như điện kia mà !

Đạ ! mắt cụ lớn trông chúng con thì vẫn tinh tế như vậy, nhưng mắt chúng con trông cụ lớn thì thật hờ-dồ lắm ạ !

QUAN PHỦ HIẾU DANH

Một hôm quan Phủ muốn nổi danh là người minh-mẫn mà văn tự rất tầm thường. Gặp có kỳ thi ở phủ, quan phải mượn mấy ông bạn chấm giúp. Bấy giờ có cậu học trò nhà giàu đem tiền lẽ đút ông bạn ấy để chấm lấy đồ đầu. Ông bạn vẫn biết quan phủ dốt mà đa nghi, thường thường cứ ăn mặc giả trang để đi do thám. Một hôm ông bạn đương chấm quyền biết rằng quan Phủ dò thám đến nơi, bèn giả tảng đập bàn mà thở rắng: « đáng tiếc chưa ! văn hay thế này ! đáng tiếc chưa ! » Nói đoạn bèn gọi người bạn khác đến bảo rắng :

Này ! ông thử xem : Trong bọn học trò trẻ mà có kẻ có tài thế này !

Người bạn kia nói :

— Phải ! tôi đã chấm cả trăm quyền, nhưng chỉ có quyền ấy là hơn, lấy quyền ấy đỗ thứ nhất là đáng lắm.

Người ấy nói.

— Không được ! không được ! tôi nghe người học trò ấy nhà giàu, mà quan đây lại hay nghi, nên cho đỗ thấp chừ thì chúng ta không phải mang tiếng.



— Ông nói cũng phải, song người học trò ấy chịu ức lắm
nhi!

— Đành vậy, nhưng chấm văn có súng đáng hay không
là quyền ở quan chứ, ai biết bọn mình là ai.

Thế là những lời hai người bạn ấy nói với nhau thế nào,
quan Phủ nghe lóng được hết.

Cách mấy hôm sau hai người bạn đem quyền ^{mùa IV} nộp ^{quyền} giả
quan. Quan lấy một quyền ra mà trách rằng :

— Các ông không biết văn hay dở sao ? làm sao ^{quyền} ^{quyền}
văn hay thế này mà đánh xuống thứ bốn !

Người bạn nọ chỉ cười không nói. Người bạn kia đem ^{sử}
tị-hiểm thuật rõ cho quan nghe. Quan lắc đầu mà rằng :

— Không ! không được ! người hiền-giả đâu phải tị-hiểm,
trong bọn khoa-giáp há không có con nhà giàu sao ? Nói
đoạn bèn lấy tên ấy lên đỗ đầu, mà hai người bạn ấy ^{ăn}
tron tám trăm bạc của người học trò lê đút.

CÂU NÓI KHÔI-HÀI RẤT NHÃ

Quan Chuyển-vận-sú tỉnh Chiết-giang là Trương-ánh-Cơ, tinh khoan hòa mà hay nói bỡn. Một hôm tự trong
đinh đi kiệu ra, gặp người đàn bà dón kiệu mà đưa trình
giấy. Lúc mở xem thì ra cái đơn vợ kiện chồng yêu vợ lě
bỏ vợ cả. Trương khoan thai bảo rằng :

— Nay cô ! Tôi là ông quan coi về việc muối, chứ không
phải là quan cai-trị ; Tôi chỉ xử kiện những việc người ta
« ăn muối », chứ không xử kiện đến việc « ăn dấm ». (ăn
dấm tức là đánh ghen). Nói đoạn mỉm cười mà giả giấy
người đàn bà.

TỜ CÁO THỊ

Quan Huyện đi đêm ngoài đường, vì ngoài đường không
có đèn, nên mấy người đi đụng phải quan. Quan giận lắm,
khi về huyện liền sai viết tờ cáo-thị, niêm-yết các nơi rằng :
« Từ nay hễ ai đi đêm là phải đem đèn ».

Đêm hôm ấy quan đi lại đúng phải một người, quan quở :

- Mày không xem giấy cáo-thị của ta ư ?
- Bầm có ạ !
- Thế sao không cầm đèn ?
- Bầm tôi có đèn đây ạ !
- Sao mày không châm lửa vào cho sáng ?
- Vì trong giấy cáo-thị chỉ nói cầm đèn, chứ không thấy nói châm lửa.

Lúc quan về đến huyện, lại yết tờ cáo-thị khác rằng : « Ai đi đêm cũng phải cầm đèn mà đèn phải đốt lửa ».

Hôm ấy quan đi chơi đến nửa đêm về, lại gặp một người thì đèn lửa đã vừa tắt.

Quan hỏi :

- Sao mày không đồ thêm dầu ?
 - Bầm: trong tờ cáo-thị con không thấy nói rót dầu thêm bao giờ ạ !
-

Truyện thầy giáo

QUẢ ĐỊA-CẦU VUÔNG

Một thầy giáo tính hay hút thuốc lá, đi đâu cũng đem cái điếu đi kèm, mà hạng điếu nào cũng có, cái tròn cái vuông đủ hết, thường khi giảng sách địa-dư, vẫn lấy cái điếu tròn thi dụ hình quả đất cho học trò dễ hiểu. Một hôm gặp ngày chủ-nhật, thầy mang học trò đi chơi, lúc di dọc đường, thầy hỏi lại đến hình quả đất, bỗng thấy người học trò bé thưa rằng :

— Thưa thầy: mọi hôm thì quả đất tròn, nhưng hôm nay quả đất vuông ạ !

Thầy kinh ngạc hỏi cớ làm sao, thì trò ấy đáp rằng :

— Thầy vẫn bảo con rằng : hình quả đất như hình cái điếu của thầy, mà cái điếu của thầy hôm nay thì vuông đấy ạ ! chả phải quả đất vuông là gì !

MỘNG THẦY ÔNG CHU-CÔNG

Thầy giáo ngủ ngày, học trò thấy vậy cũng bắt chước ngủ ở gian bên cạnh. Lúc thầy tỉnh giấc mắng học trò rằng :

— Hur đâu á ! sao giám ngủ ngày ! Ta năm đó là năm mộng ông Chu-công đấy chứ !

Hôm sau học trò lại ngủ ngày, thầy gọi giạy mắng mãi.

— Thưa thầy : con có ngủ đâu, quả con không giám ngủ ạ !

— Lại còn chối à ?

Không, đấy là con đi yết-kiến cụ Chu-công đấy ạ !

— Thế cụ có nói gì không ?

— Bầm có, cụ nói hôm qua cụ không gặp thầy.

VĂN TẾ LY KỲ

Một người có mẹ vợ chết, đến xin thầy giáo làm hộ một bài văn tế. Thầy tìm các bài văn cũ thì chỉ thấy có một bài văn tế bối vợ thôi, chẳng có bài văn tế mẹ vợ nào. Túng quá, không biết làm sao được, bèn «tương» ngay bài văn tế bối vợ đưa cho người ấy.

Người ấy nghi hoặc liền hỏi, thầy giáo gắt mà nói rằng :

— Anh này hỏi lôi thôi lắm, bài văn ấy người ta chép trong sách chẳng sai chữ nào, còn kỳ kèo gì nữa ! có họa người nhà anh «chết nhầm» thì có !

SAO ĐÁY NỒI VÂN ĐEN ?

Thầy giáo bảo học trò rằng :

— Này các anh : các anh chơi bạn phải nên cẩn thận lắm mới được, phương-ngôn có câu «gần mực thì đen gần đèn thì sáng», các anh phải nhớ kỹ câu ấy mới được nhé !

Một anh học trò liền đáp :

— Thưa thầy : sao cái nồi ngày nào cũng đun lửa mà nó không đỏ, sao đáy nồi vẫn đen ?

CHỊU THÔI ! TÔI KHÔNG VAY !

Thầy giáo giạy học trò phép tính trừ, thầy viết lên bảng chữ 25 ở giòng trên, chữ 19 ở giòng dưới, rồi bảo học trò tính. Học trò lầm nhầm lúc lâu mà không sao trừ được.

Thầy nói :

— Anh phải biết rằng : phép tính trừ mà số trên nhỏ kém số dưới, thì phải vay thêm mới trừ được ; như đây số 9 lớn hơn số 5, thì phải vay thêm là 15 thì trừ mới được chứ !

Trò nói :

— Thưa thầy : như thế thì tôi không muốn.

— Tại sao ?

— Vì cha tôi vẫn bảo tôi rằng : dù khổn quẩn đến đâu mặc dầu, cũng không nên vay nợ, đã vay nợ thì người ta áp chế được mình. Thế mà thầy lại dạy tôi vay, chịu thôi ! tôi không vay !

THIẾU MẤT MỘT TÊN

Một cậu học trò giàn, một hôm thầy hỏi rằng :

— Số người nước Tàu cả thầy bao nhiêu ?

Trò đáp :

— Cả thầy có 399.999.999 người à !

— Ô hay ! người nước ta 400.000.000 người kia mà !

— Thưa thầy : hôm qua hàng xóm nhà con mới chết một mụ già đấy à ! chả thiếu mất một người là gì ?

Bấy giờ thầy mới hiểu ý.

CÓ LỄ HIỀU THIÊN-VĂN ĐẤY !

Trong khi hai nhà Bá-sĩ khoa thiêng-văn nước Mỹ ngồi bình luận độ số giờ cao xa bao nhiêu ; thì mỗi nhà nói

một khác, thành ra đôi bên cãi nhau mãi. Một gã nông-phu đứng bên nói rằng :

— Sao các ngài cãi nhau mãi thế ? Chẳng qua giờ cao hơn đất chỉ độ ba bốn trăm dặm chứ mấy.

Hai nhà Bác-sĩ cả kinh mà rằng :

— Sao bác biết ?

— Tôi biết lăm chữ, tự dưới đất lên giờ, vừa đi vừa về chỉ trong bảy hôm mà thôi.

— Bằng cứ ở đâu mà bác nói như vậy ?

— Thế các ông không thấy người ta tiễn ông Táo lên giờ đó ư ? Hôm 23 tháng chạp thì ông Táo lên giờ, mà hôm 30 thì ông Táo đã về tới nơi, vừa đi vừa có 7 hôm, cứ lấy đường đi một lượt mà tính, chỉ độ ba bốn trăm dặm chứ mấy !

Hai nhà bác-sĩ cả cười mà rằng :

— Ủ ! bác nói phải lăm, có lẽ hiểu thiên-văn đấy !

THẾ CÓ PHẢI MẤT BỐN MẠNG KHÔNG ?

Thầy giáo nọ nhân gặp bác chủ nhà giàu mời đi dạy học, chủ nhân có một đứa con mà ngu dốt lăm. Tuy vậy chủ nhân muốn con hay chữ mà lại cấm thầy không được đánh con. Thầy giận lăm, về phăng, không dạy nữa. Chủ nhân biết mình trái, lại mượn người đến mời thầy. Thầy từ chối mà rằng :

— Chịu thôi ! đừng nói đến chuyện ấy nữa ! nếu nhất định mời tôi đến dạy, e sau này thiệt mạng đến bốn người !

— Tiên-sinh nói vậy thì hoang đường quá, khi nào dạy học mà đến nỗi chết người !

— Thế thì ông không rõ ! xưa nay ông thầy dạy học, nếu học trò dốt nát, thì thầy chỉ có một cách đánh mắng mà thôi, nay chủ-nhân cấm thầy đánh mắng, mà lại muốn cho con học hay, thì thầy biết làm thế nào ? Chỉ có một cách

là thầy chui vào bụng học trò để học dúp là được thôi. Nhưng thầy đã chui vào bụng học trò, thì thầy tắt chết ngạt mà học trò cũng rực ruột mà đi đời ! Cha mẹ học trò thấy con đã chết tắt cũng thương khóc mà chết theo, thế có phải mất bõn mạng không ?

CÁI MẸO THU TAY

Một đứa học trò trẻ tay cầm cái bánh vào nhà trường, thầy giáo thấy mùi thơm, thèm lắm, liền chìa tay xin, học trò không cho. Thầy sợ dùt tay lại thì cả bọn học trò cười, bèn giả làm ra dáng tức giận mà rắng :

— Nay nhé ! lần thứ nhất ta không đánh mày, lần thứ hai không đánh mày, lần thứ ba không đánh mày, lần thứ tư không đánh mày, nhưng đến lần thứ năm thì ta đánh mày đấy ! cứ nói một câu thì lại thu một ngón tay, nói đến câu thứ năm thì thu cả bàn tay lại.

Quả nhiên đứa bé ấy đến ngày thứ năm không dám đi học. Người cha hỏi có sao, thì đứa bé thuật chuyện cho nghe. Người cha cả cười mà rắng :

— Đấy là cái mẹo thầy giáo muốn ăn đồ bánh của con đấy ! Ngày mai con đem bánh biếu thầy là xong, không phải đánh đâu con ạ !

CÁI BỆNH NGỦ NGÀY

Một thầy giáo rất hay ngủ ngày, việc dạy học càng ngày càng thêm trễ biếng, chủ nhân lấy làm lo lắng. Một hôm chủ nhân rỗi việc, sang nhà học hỏi thầy giáo rắng :

— Chẳng hay thầy dạy cháu học sách gì ?

Thầy nói :

- Sách Luận- ngữ.
- Xin thầy giảng chương « Tề-Dự trú-tầm » cho các cháu nghe,

Thầy biết ý, bèn cắt nghĩa rằng :

— Tè là giết, dư là ta, trú là ngày, tâm là ngủ.

Chủ-nhân nói :

— Thầy giảng lầm ! “Tè-Dư” là tên người kia mà ! sao thầy lại cắt nghĩa vụn như vậy ?

Thầy nói :

— Thôi ! ông bất tất phải quan tâm chi nữa, nếu ông giết ngay tôi thì tôi cũng phải ngủ ngày !

GỐI ĐẦY CHỨ !

Thầy giáo nọ trọ học ở chùa, một hôm có nhà sư đến chơi, thầy sai học trò lấy sách. Học trò đem quyền Văn-tuyên đưa thầy.

Thầy nói : thấp !

Học trò lại đem hai quyền Hán-thơ.

Thầy lại nói : thấp !

Đưa thêm quyền Sử-ký.

— Thấp !

Đưa thêm hai quyền Tả-truyện.

— Văn thấp !

Nhà sư thấy vậy, kinh lạ mà rằng :

— Nếu trong bấy nhiêu quyền sách mà tiên-sinh thuộc được một quyền, đã thông tuệ lắm rồi, sao ngài còn sai lấy thêm ?

Thầy đáp :

— Không ! có phải lấy học đâu, lấy để gối đầu đầy chứ !

TRONG BỤNG CÓ GÌ ?

Một thầy giáo đến lúc sắp đi thi, trong lòng lấy làm lầm. Vợ thầy vây liền hỏi :

— Góm ! sao làm văn mà coi khó thê, không khác tôi lợ «ở cũ» chút nào !

Chồng nói :

- Minh «ở cũ» còn dẽ chứ !
- Sao biết ?
- Vì trong bụng mình thì còn có «tài liệu» sẵn, chứ người ta thì trong bụng có gì !

HỘI ÔNG THẦY

Một thầy giáo nhà quê vốn nghề gõ đầu trẻ. Bấy giờ bỗng đến Thượng-hải, muốn mưu cái địa-vị thầy giáo trường công, nhân ở đây có người bà con dương học ở trường Đại-học, khuyên thầy nên vào hội «Trung-quốc học-sinh.» Thầy tức giận mà rằng :

— Ta đây là «ông thầy», anh không mời ta vào hội «ông thầy» thì chớ, sao lại khuyên ta vào hội «học-trò»? Thế là anh khinh ta đó ! Nói đoạn dù áo đi liền.

CHỮ BAY

Một người đọc sách Đại-học rằng: «Tri chỉ nhi hậu hữu định định, nhi hậu năng tĩnh tĩnh, nhi hậu năng an an, nhi hậu năng lự lự, nhi hậu năng đặc.» (知止而后有定定, 而后能靜靜, 而后能安安, 而后能慮慮, 而后能得.) Đọc đến chữ đặc, bỗng kinh ngạc mà rằng: quái ! sao chỗ này lại thiếu một chữ «đặc 得»!

Lại một người nữa cũng đọc chỗ ấy mà châm khắc rằng: «Tri chỉ nhi hậu hữu, định định nhi hậu năng, tĩnh tĩnh nhi hậu năng, an an nhi hậu năng, lự lự nhi hậu năng, đặc.» Đọc đến chữ đặc, cũng kinh lạ mà rằng: kỳ thật ! chỗ này thừa một chữ đặc !

Một hôm hai người gặp nhau ở đường, bàn đến việc đó, người trước tinh ngợ mà rằng :

— Quái ! chả trách quyền Đại-học của tôi thiếu một chữ đặc, té ra bay đến quyền Đại-học của anh !

Người sau cũng sững sốt mà rắng :

— Phải! phải! trách nào trong quyền Đại-học của tôi thừa một chữ đắc, té ra ở quyền Đại-học của anh bay đến.

VẼ BÙA

Một thầy giáo mở trường dạy học, lác đác được mươi người học trò, học bồng không đủ ăn, lại xoay ra nghề viết chữ kiếm chút lợi thêm. Nhưng khốn thay chữ viết như con dun con rắn, chẳng ra lối nào. Một hôm có người hàng xóm cầm tờ giấy vàng đến mượn thầy vẽ bùa. Thầy nói :

— Đó là nghề thầy phù-thủy, không phải là việc tôi làm.

Người hàng xóm nói :

— Tôi xem chữ thầy viết, không khác cái bùa đức Trương-tiên-sư vẽ chút nào, hà tất phải mượn thầy phù-thủy làm gì. Nếu tà ma yêu quái trông thấy, tất phải tìm đường mà chạy.

Thầy giáo nghe nói, thẹn đỏ mặt lên.

Truyện thầy thuốc

BẢO UỐNG THUỐC MỘT NĂM KIA MÀ !

Một thầy lang mới học võ-vẽ biết năm ba vị thuốc, đã mở cửa hàng chữa thuốc cho thiên hạ, những lời nói trong bài cáo-bạch rất đỗi khoe khoang, không khác thuốc thánh chút nào. Một hôm có một ông già đến nói với thầy lang rằng :

— Có phải trong lời cáo-bạch thầy nói rất giỏi về cách chữa bệnh phổi không ?

Thầy lang nghiêm nhiên giả lời rắng :

— Phải ! Ai nghe lời tôi, tất cũng khỏi bệnh.

— Vậy thi con tôi đau phổi, có đến nhờ thầy chữa, thầy bảo cứ uống thuốc của thầy một năm thì bệnh tắt khỏi, nay mới uống ba tháng thì nó đã chết, thế là nghĩa làm sao?

Thầy lang giả lời một cách cứng cỏi rằng :

— Thế là tại nó không nghe lời tôi đấy chứ! Tôi bảo phải uống thuốc một năm mới khỏi kia mà! Sao mới uống ba tháng mà nó đã vội chết!

PHẠT KHIÊNG QUAN-TÀI

Thầy lang chữa bệnh cho con một người làng, chẳng biết chữa thế nào mà con người ấy chết, người ấy giận lắm, liền bắt thầy lang phải mang đứa con ấy đi chôn. Khổ nỗi cái quan tài nặng quá, thầy phải về nhà gọi vợ và hai con đến khiêng. Lúc khiêng đi dọc đường, thầy than thân rằng : thôi! kiếp sau có làm người, thì cũng chịu cái nghề «phải gió» này thôi!

Vợ cũng mắng chồng rằng :

— Vì anh nên gái già này phải khiêng thây ma chứ!

Con bé nói :

— Đầu nặng đít nhẹ, khó khiêng quá bồ ạ!

Con nhỡn cũng nói :

— Từ dãy bồ có chữa ai thi chọn người nào gầy hãy chữa nhé!

KHÔNG KỀ SỐNG CHẾT

Một thầy lang tự nói chữa ngoại-khoa rất giỏi, phàm ai có bệnh bướu lưng hoặc gù lưng thầy chữa được hết, mười đám chẳng sai đám nào. Một hôm có người gù lưng đến nhờ thầy chữa.

Thầy nói :

— Bệnh này chữa dễ lắm, chỉ lấy hai tấm gỗ ép hai bên, rồi lấy giây buộc thắt hai đầu rõ chặt, thì người tắt khỏi không gù nữa.

Người có bệnh nói :

— Thầy chữa như thế có gãy lưng mà chết không ?

Thầy nói :

— Cốt khỏi gù thì thôi, người ta không kể sống chết kia mà !

ĐÃ KHỎI NÓNG ĐÁY MÀ !

Một người có đứa con sốt nóng; đến mời thầy chữa. Không biết thầy chữa thế nào mà đứa con chết, người ấy tức lâm đến trách thầy, thầy không tin, lại đến xem lại, vừa sờ vào mình đứa bé vừa mang người chủ rằng :

— Ông nói bậy quá, con ông chết về bệnh gì đấy chứ, cái bệnh sốt nong tội chữa chả khỏi là gì, nếu không sao mình nó được mát thế này !

HÃY HỌC BƠI ĐÃ

Một thầy lang « vườn » không biết chữa thuốc thế nào đến nỗi chết người, bị người ta trói lại, đến nữa đêm mới cõi được giày trói, bơi qua sông mà trốn về. Lúc về tới nhà, thấy con đương học sách thuốc, vội vàng xua tay mà bảo con rằng :

— Thôi ! Thôi !... Đừng học sách thuốc vội, hãi học bơi đã !

Còn ngờ ngác không hiểu có sao, thì lại nói tiếp luôn rằng :

— Mày hãy học bơi đi, nếu ngày sau có chữa ai chết, lúc bơi qua sông không đến nỗi chết chìm !

CÒN LẤY CÁ ĐẦU MÀ ĂN NỮA !

Một thầy lang chữa ngoại-khoa dã nổi tiếng, nhất thiết các bệnh ung nhọt bệnh gì cũng khỏi cả. Bấy giờ vợ người thuyền chài có cái nhọt ở đùi, đến xin thuốc, thầy lấy thuốc cao cho ngay, không lấy tiền; vợ người thuyền chài cũng

thỉnh thoảng lại đem cá đến biếu. Song cái nhọt ấy lúc khỏi lúc không, không sao khỏi hẳn được. Một hôm vợ người chài lại đến xin thuốc, nhân lúc thầy lang đi vắng, vợ thầy lang lấy cao sinh-cơ đem cho. Một chốc thầy về hỏi chuyện rồi dầm chân mà răng :

— Ối thôi ! hại rồi ! thế còn lấy cá dâu mà ăn nữa !

ĐÁY LÀ VIỆC NỘI-KHOA CHỨ !

Ngày xưa có tên linh trong khi tập bắn bị cai tên nỏ bắn phảى, liền mời thầy ngoại-khoa đến chữa. Lúc thầy đến, thầy cai tên cầm vào thịt người linh, bèn lấy dao cắt cụt cai tên đi, rồi đòi tiền công ma vê.

Người linh hỏi :

— Còn đâu cai tên cầm vào trong thịt thì sao ?

— Tôi chỉ biết chữa mặt ngoài thôi, đây là việc nội-khoa chứ !

MA SỢ THUỐC

Một thầy lang có tiếng là học thuốc khá, song lúc chưa thuốc thì mười người chết chín. Ké ra thầy làm thuốc mới có vài năm mà số người chết về thuốc của thay có tới hàng nghìn. Tuy vậy những người nhà quê vẫn còn ngưỡng mộ thầy về chữa, bởi thế thầy thường ở tỉnh về quê luòn.

Một hôm giờ đã sắp tối, thầy mời tự tinh ra về, lúc đi qua cánh đồng, thi vừa tối mịt. Bấy giờ giăng mờ gió dữ, vắng vắng những tiếng kêu gào rên rỉ nghe ghê că người, té ra một chốc thì thầy bị ma ám, và vẫn không biết lối nào mà đi. Thầy nghĩ : « trong túi ta có mấy đồng tiền, đồng nào cũng có chữ hiệu vua, có lẽ ma quỷ phải sợ. » Nghĩ vậy liền lay tiền ném ra chung quanh, quả nhiên trông rõ đường lối mà đi thật. Nhưng một lát lại bị ma ám, không sao đi được nữa. Thầy quằn bách sợ hãi vô

cùng, khấn khứa đã hết lời mà chẳng ăn thua gì cả. Sau sức nhớ ra rằng : « Trong túi còn có một cái giấy cẩn-cước, trong giấy có chữ quốc-hiệu, có lẽ mà cũng sợ chẳng ? » Té ra vừa ném giấy khỏi tay, thì tờ giấy cuộn theo luồng gió, rồi thấy tiếng khóc ti tấp bảo nhau rằng : « Đi thôi ! đi thôi ! Lại cái đơn thuốc đã đến kia kia ! » Thị ra thầy lang ném làm phải cái đơn thuốc mà mà phải sợ !

THẦY LANG VÀ BÀ CỐT

Thầy lang cùng bà cốt ở gần nhà nhau, vì thói đời còn mê tín thần-quyền, nên bà cốt rất đắt đạm, ai có việc gì cũng đến hỏi bà cốt, bởi thế mà ngày nào bà cốt cũng đông khách, cực kỳ phát tài. Còn thầy lang bên kia thì nhà cửa vắng tanh, hàng tháng chẳng có ai đến lấy thuốc. Một hôm thầy ngồi buồn quá, nghĩ ngay được một kế, liền đem con sang nhà bà cốt nói xin cho con làm nghĩa-tử, bà cốt bằng lòng lắm, tự đấy hê có khách đến gọi hồn, bắt cứ việc gì cũng bảo sang nhà thầy lang mà hỏi, thầy lang nhờ thế mà sinh nhai cũng khá.

Một hôm có người mất con bò, đến gọi hồn ở nhà bà cốt để hỏi, bà cốt cũng bảo đến thầy lang mà lấy thuốc. Người ấy không hiểu thế nào, cũng đành phải đến xin thuốc thầy lang. Thầy lang lấy làm lạ, tự nghĩ : « Quái ! Mất bò mà uống thuốc thì còn có ích gì. Thôi cũng được ! bây giờ đương mùa nực, cho uống một vị « hàn lương » cũng chẳng hại gì. » Bèn lấy một dum Đại-hoàng đưa cho người ấy. Người ấy uống một lúc rồi đi tìm bò. Không ngờ mới đi một quãng thì nỗi cơn đau bụng, vội vàng chạy giở lại để vào trong chỗ bụi rậm mà đi giải. Bỗng nghe thấy tiếng bò kêu, té ra bò của mình thật. Tự đấy lại càng phục bà cốt và thầy lang như thần thánh.

CÁI MẸO NHỎ RĂNG

Tên Giáp ở Tô châu, bị đau răng đã mấy năm truwong, cái răng ấy ở trước cửa dài đến ba phân chia ra ngoài môi, vẫn cứ lung lay khó chịu, đã mấy phen định nhổ nhưng sợ đau lại thôi. Một hôm đi qua cửa chợ, gặp thầy lang bán thuốc rong tự nói chữa bệnh đau răng rất giỏi, và nói quyết rằng nhổ răng không đau. Tên Giáp ưng ý mượn nhổ. Thầy lang bèn đem cái giây dài độ ba thước, một đầu buộc vào cái răng bị đau và một đầu buộc vào cái cây gần đấy, rồi lấy tí thuốc bôi vào cái răng ấy và nói rằng: nếu nhổ bằng tay thì đau lắm, đây chỉ chờ một lát thuốc ngấm vào chân răng thì tự khắc răng dụng, chẳng đau đớn gì.

Thầy lang nói chưa rất lời, thì bỗng thấy nô dùng một tiếng ở sau lưng tên Giáp, tên Giáp sợ hãi hết hồn, tưởng ai bắn súng vào lưng mình, vội vàng chạy trốn, té ra cái răng rụng lúc nào mà cũng không biết. Thì ra tiếng nô ấy là tên đầy tờ thầy lang đốt pháo nhói, làm cho tên Giáp vô tình sợ chạy, khiến cái răng phải rụng mà không biết đau. Sau tên Giáp mới biết là mẹo của thầy lang, cả cười mà thường cho một đồng bạc.

THẦY LANG THUA KIỆN

Một bác nhà quê nhà nghèo mà vợ hay ốm, đã mấy phen mời thầy lang đến xem mạch kè đơn mà chẳng tạ thầy được xu nào. Hôm ấy vợ lại ốm nặng, bất đắc dĩ lại đến mời thầy. Thầy nói:

— Đã mấy mươi lần tôi đi lại khó nhọc mà anh chẳng cho một đồng nào, để tôi ăn gió mà sống hay sao?

— Thưa thầy: thầy hãy dón tay làm phúc, phen này dù thầy chữa vợ tôi khỏi hay vợ tôi chết chẳng nữa, tôi cũng xin kiêm tiền xe tạ thầy.

Thầy nề lời quá lại đi lần nữa.

Cách vài hôm vợ anh nhà quê chết, thầy lang đưa giấy đòi tiền công mấy chục lượt đó, anh nhà quê không giả lời; đòi hai ba lần sau cũng vậy. Thầy tức quá, bèn đem kiện tại quan. Quan đòi hai bên đối chất, và bảo anh nhà quê rằng:

— Sao mày mời thầy đến coi bệnh mà không giả tiền công?

Anh nhà quê nói:

— Xin quan lớn cho phép tôi hỏi thầy lang một lời, th ногài mới hiểu rõ sự thực.

Quan bắng lòng.

Bấy giờ anh nhà quê mời hỏi thầy lang rằng:

— Xin thầy thuật lại những lời tôi hứa với thầy hôm trước.

Thầy lang nói:

— Thế anh quên rồi ư? hôm nọ anh bảo tôi rằng: nếu tôi chữa vợ anh khỏi hay vợ anh chết thì anh cũng giả công tôi kia mà!

— Đành vậy nhưng thầy có chữa vợ tôi khỏi không?

— Không!

— Thế thì thầy có chữa cho vợ tôi chết không?

— Không!

Anh nhà quê liền quay lại bầm quan rằng:

— Bầm quan-lớn: thầy lang đã không đúng hẹn với tôi, nên tôi không thể giả công thầy được.

Kết cục quan hỏi lại thầy lang thì thầy lang không biết thế nào mà giả lời, té ra thầy lang thua kiện!

HỎI ĐÓ THỨC ĂN

Hai thầy cù ng chuyên nghề làm thuốc, thầy nọ hỏi thầy kia rằng:

— Sao những lúc anh đi coi bệnh lại hay hỏi kỹ người ta thường ăn những thức gì là nghĩa làm sao ?

Thầy kia mỉm cười mà rắng :

— Có lạ chi điều đó, chẳng qua hỏi xem thứ ăn sang trọng hay bần tiện để định giá thuốc đắt dẻ đây thôi.

KHÔNG CÒN CHỖ NÀO MÀ CHỦI

Một người đàn bà rất chua ngoa, chửi bới luôn miệng, mà những câu chửi ấy có vẫn, tự miệng đặt ra, quanh vùng đó ai cũng phải khiếp. Một hôm nhà nọ có cô con gái bị bệnh, chẳng biết thầy lang cắt thuốc thế nào mà chỉ uống một lần đã chết thẳng. Nhà ấy giận lắm, bèn thuê mụ đàn bà chua ngoa ấy đi chửi. Một chốc thấy mụ nét mặt té ngắt mà về. Chủ thuê hỏi :

— Thế nào? mụ thua à !

Mụ nói :

— Nào có phải là thua! suốt từ trong nhà thầy lang ấy ra đến ngoài ngõ, chỗ vào cũng chật những người đến chửi, không còn chỗ nào lên chân. Mà họ chửi từ một đời cho đến chín đời, nhieć móc từ đầu đến chân, không sót chỗ nào, thành ra không còn chỗ nào mà chửi, nên tôi phải lẩn về đây.

THUỐC SÁT TRÙNG

Một thầy lang dăng quảng-cáo lên các báo rắng : « Bản-hiệu có thứ thuốc sát trùng rất là linh nghiệm, xin quý-khách chiếu-cố; nếu thuốc không hay, tình nguyện giả lại tiền. »

Vì cái quảng-cáo ấy mà thuốc thầy lang bán rất đắt, người đến mua rất đông. Nhưng có ăn thua gì đâu, chẳng linh nghiệm chút nào cả. Một hôm có người đến đòi tiền lại. Thầy lang hỏi :

— Chẳng hay cách ông dùng thuốc tôi thế nào ?

Người ấy nói :

— Cứ chỗ nào nhiều sâu bọ thì tôi rắc thuốc vào, mà chẳng thấy con sâu nào chết, thế sao gọi là sát trùng?

Thầy lang nói :

— Cách dùng thế không đúng rồi, trách nào mà sâu chẳng không chết! Cứ như phương thuốc của tôi thì phải bắt sâu mà đỗ thuốc vào mồm nó, hễ thuốc vào túi cõi họng thì nó chết liền, trăm lần chẳng sai lần nào. Sao lại bảo không hay?

THẦY THUỐC VỚI VUA DIÊM-VƯƠNG

Thầy lang, cô nhà thồ và gã kẻ trộm chết xuống âm-phủ, vua Diêm-vương hỏi thầy lang rằng :

— Kỹ thuật nhà ngươi ra sao?

— Tâu Đại-vương: nếu ai có bệnh thì tôi cho thuốc để cải tử hồi sinh cho họ.

Vua Diêm-vương nỗi giận mà rằng :

— Thuốc với thang gì! hễ ta sai quỉ đi bắt ai, thì mày lại chữa khỏi cho chúng nó, thế là mày trái lệnh ta, thôi cho vào vạc dầu mà thụ tội.

— Nào con nhà thồ kia?

— Dạ! tâu Đại-vương: cái nghề chúng con là cốt làm phúc cho những kẻ xa nhà hoặc chưa có vợ, làm cho chúng khỏi lúc thèm thuồng, thật là một việc từ-thiện lắm ạ!

— Ủ! mày làm điều «phương-tiện» cho người ta như thế, ta cho sống lâu thêm một kỷ nữa, (một kỷ là 12 năm)

— Còn tên kẻ trộm kia sao?

— Dạ! nhân lúc người ta bỏ tiền bạc áo quần bừa bãi, thì chúng con thu dọn cho họ đầy ạ!

— Ủ! mày đã có công khó nhọc dọn dẹp cho người ta, thì ta cho sống thêm mười năm nữa.

Thầy lang thấy vua Diêm-vương phán như vậy, vội vàng kêu rằng :

— Xin Đại-vương cho con trở về dương-thế, vì nhà con có một trai một gái, mà Đại-vương phán đoán như vậy, e con trai làm giặc con gái làm dĩ mất!

Truyện nhà buôn

XIN BIẾU MỘT CỔ QUAN TÀI NHỎ NỮA

Tên Giáp ở đất Ngô-trung vốn tính trẽ nhác, làm trăm việc chẳng nên việc gì, sau gom góp được một món tiền, liền mở một ngôi hàng xū. Thường khoe với người ta rằng: thứ hàng này tất ai cũng cần dùng, phát đạt tất chóng. Ngờ đâu mở cửa hàng mở đã mấy mươi hôm mà chẳng ma nào hỏi đến. Ngày đêm nghỉ ngơi, bỗng nảy ra tư tưởng lạ lùng, liền sai người nhà khiêng quan-tài đi bán dong các phố, đi đã mỗi cảng, cũng chẳng ai mua. Sau đi đến đầu phố nọ, nghe tiếng người đàn bà khóc, liền mừng rỡ sai người khiêng quan tài vào nhà ấy. Té ra nhà người ấy có đám cưới, đương sắp đưa con về nhà chồng, vì người mẹ nhớ con, nên ngồi trong buồng mà khóc. Tên Giáp không biết gọi lớn lên rằng:

— Mau mau ra mà mua này! người ta khiêng nặng ốm đây!

Người đàn bà không biết vật gì, vội vàng ra xem, trông thấy lù lù một cổ quan-tài, bất giác thắt kinh mà rằng:

— Mày điên đấy ư! sao việc vui mừng nhà người ta mà rước cái quái ấy đến đấy! cút ngay đi.

— Thì bà hãy trông của đây này, thật của tốt lắm mà giá lại rẻ, nếu bà mua xong cổ này, thì tôi biếu một cổ quan-tài nhỏ nữa.

CHỈ CÓ CÁC-HẠ KHÔNG ĐƯỢC THANH NHÃ

Một anh dốt đặc mới giàu, làm một cái nhà rất sang trọng;

trong nhà bày la liệt những đồ cổ và sách vở cùng những bức danh-họa rất nhiều. Một hôm khách đến chơi, chủ-nhân hỏi ngay rằng:

— Thưa ngài; ngài xem trong cái nhà này có thứ gì không sứng đáng xin bảo ngay cho, để tôi thay bỏ.

Khách nói :

— Thứ gì cũng tốt đẹp cả, chỉ có một vật nên bỏ.

— Vật gì?

— Các-hạ! (1) chỉ có các-hạ không được thanh nhã mà thôi!

— Nếu các-hạ không được thanh-nhã, thì tôi sẽ dọn lên các-thượng!

AI BẢO HẸN NGÀY VỚI : GƯỜI TA !

Một bác nhà giàu tính rất biền lận, tuyệt không mời khách ăn uống bao giờ. Một hôm đưa đầy tờ đem rồ báⁱ ra rửa ngoài sông, có người trông thấy liền hỏi:

— Chà! dẽ nhà anh mời khách ăn tiệc chăng?

— Không, có tiệc tùng gì đâu! Nếu muốn cho ông chủ tôi mời khách, có họa đợi đến kiếp sau!

— Không ngờ câu nói ấy đến tai chủ-nhân, chủ-nhân liền gọi đầy tờ mà mắng rằng :

— Ai bảo mày hẹn ngày với người ta?

GIA-PHẨ HỌ LÝ

Một người họ Lý nhà giàu mà tinh hay khoe, có thuê thợ vẽ vẽ hết hình tượng tồi tệ vào một bức tranh, treo ở nhà thờ, để khoe là một nhà sang trọng. Một hôm có khách đến xem, thấy trong tranh có người cầm phất trần cõi trâu; có người mũ vàng đai ngọc như một vị đế vương; có người mũ áo cản đai như một vị tể-tướng; có người đeo

(1) Là chữ gọi tôn nhau, cũng như ta gọi tôn nhau bằng «ngài».

girom mặc giáp như một vị tướng-quân ; có người khăn lụt quạt lông như một vị thần tiên dáng thế ; lại có người khăn xếp áo xanh như một gã du-đãng giang-hồ. Khách hỏi thì chủ đáp rằng :

— Người cầm phất-trần cõi trâu kia là cụ khởi tề nhà tôi tên gọi Lý-Nhĩ ; người mũ vàng đai ngọc kia là cụ cao-tồ nhà tôi là vua Thái-tòn Thế-Dân ; người mũ áo cân đai kia là những cụ Tần Lý-Tư, Đường Lý-Tích và Tống Lý-Cương ; người đeo girom mặc giáp kia là cụ Lý-Quảng cụ Lý-Lăng ; người khăn lụt quạt lông kia là cụ Lý-Tịnh, Lý-bách-Diệp và Lý-thuần-Phong đó.

— Còn người khăn xếp áo xanh kia là người nào ?

Hỏi mãi mà chủ-nhân không đáp. Sau hỏi căn vận mãi chủ-nhân mới nói rằng :

— Đó là Trịnh-công lời Nguyên-hòa, là cụ thông-gia với nhà tôi.

— Thế thì ông làm rồi ! sao họ Lý họ Trịnh mà lại cùng một họ ?

— Không ! Trịnh-công là bực danh-sĩ, trước đây bị nhục ở Ti-diền, nhưng sau cũng làm quan, tức là tình-nhân với bà cụ Á-tiên là tổ-cô nhà tôi.

MỘT CÁCH TRỐN NỢ RẤT TÀI TÌNH

Thành Tô-châu có một chàng nợ, mở cửa hàng buôn rất lớn, vì sắm sửa ăn chơi nhiều quá nên mắc nợ rất nhiều, những khách hỏi nợ lúc nào cũng lũ lượt dày cửa, chàng ta không biết tinh sao. Nhân bấy giờ trong thành Tô-châu có phát chứng đậu, trẻ con mắc phải đều bị nguy cả. Chàng nghĩ ngay một kế, viết mấy giòng chữ giản ở cửa rằng : « trong này có người mọc đậu, chờ có ai vào ! » Quả nhiên khách đòi nợ thấy thế, ai cũng sợ truyền nhiễm đến

mình, không ai dám vào hỏi nữa. Bởi vậy mà chàng nợ được thửa dịp dọn đồ trốn đi nơi khác.

ĐẶC BIỆT CẢI LƯƠNG

Một hiệu giầy mới mở cửa hàng buôn bán, ngoài cửa treo cái biển đề bốn chữ «**đặc biệt cải lương**», làm cho ai đi qua lại cũng phải chú ý. Quả nhiên sau khi treo cái biển ấy thì đắt hàng lắm, hơn cả các hiệu giầy khác.

Một hôm tên Giáp đến mua giầy hiệu ấy, chưa đi được ba bước thì giầy đã bật tung, Giáp giận lắm, đến kỵ kèo với chủ hiệu, nhưng chủ hiệu nhất định không nhận lỗi. Giáp tức quá, trổ vào cái biển mà mắng mãi không thôi. Những người qua lại đến xem đông lắm. Bỗng thấy trong đám đông người có một người xua tay mà nói rằng :

— Ông khách kia đừng tức giận nữa, tại mình không hiểu, còn trách gì ai! Cứ như cái biển «**cải lương**» kia, thì chữ cải lương nghĩa là «**đồi tốt**». Vậy thì cái «**tốt**» đã «**đồi**» rồi, làm gì chẳng còn cái xấu!

Truyện nhà quê

ĐÈN ĐIỆN KHÓ THỎI

Một cô gái nhà quê ra chơi Thượng-hải, đi ngoạn cảnh vài hôm, lúc trở về khoe khoang với mọi người chẳng thiếu chuyện gì, duy có một điều không được như ý là thấy người ta đè đèn suốt đêm khác hẳn nhà quê. Một cô hàng xóm thấy nói, liền bảo ngay rằng :

— Sao chị không thồi tắt đi có được không ?

Cô nọ nói :

— Họ dể lừa vào trong bình thủy-tinh rồi treo lơ lửng trên không, tèo làm sao được !

TƯỞNG CÓ GIẤY MỜI THÌ ĐI ĐƯỢC

Một hôm tên Giáp tiếp được cái thiếp người bạn mời đi ăn tiệc, tên Giáp xem xong rồi đưa cho con chơi. Hay đâu đưa con đánh rơi ở ngoài ngõ, một người nhà quê bắt được lấy làm quí lắm, đem về cất kỹ một nơi, đúng ngày đem cánh thiếp ấy đến ăn tiệc. Chủ nhà thấy khách lạ liền hỏi, bác nhà quê kẽ rõ họ tên. Chủ-nhân nói :

-- Ông không phải bạn tôi, đến đây làm gì ?

Bác nhà quê nói :

— Dẫu tôi không phải bạn ông, nhưng có giấy mời đây, đến ăn cũng được chờ sao ? Nói đoạn liền đưa cái thiếp ra.

Chủ-nhà nói :

— Cái thiếp này không phải mời ông.

Bác nhà quê nói :

— Nào ai biết ! tưởng có giấy mời thì đi được.

TRỜI BỨC ĐỘI MŨ DẠ

Một hôm tháng sáu, trời nắng như thiêu, bác nhà quê nọ vở được cái mũ dạ đen, liền đội đi thăm bạn ở làng khác. Hay đâu đầu nóng như đốt, không tài nào chịu được, phải chạy vào bóng cây cất mũ ra mà thở, rồi lại khoe với người ta rằng : hôm nay trời nóng quá, tôi đã đội mũ này mà còn nóng như thiêu, nếu không đội mũ có lẽ đến vỡ đầu !

MUA KÍNH

Bác nhà quê nọ dốt đặc không biết chữ nào, thường hôm chủ-nhật nào cũng đến nhà thờ xem đọc kinh, mà trong khi đứng xem thì vẫn thấy cụ-đạo đeo kính rồi mới đọc, trong lòng lấy làm thích lắm, vẫn tưởng đeo kính vào thì biết chữ. Một hôm có việc ra tỉnh, nhân đi qua cửa hàng bán kính, liền chạy vào mua, lại thấy cạnh đấy có tờ nhật-báo, bèn đeo kính vào để thử, nhưng thử hết cái nọ đến

cái kia mà vẫn chưa biết chữ nào cả! Lại bảo chủ hiệu đồi cái kính khác, té ra đeo thử đến mười cái kính mà vẫn kêu không hợp thức. Chủ hiệu giận quá liền hỏi:

— Như vậy anh có biết chữ không?

Bác nhà quê đáp :

— Nếu người ta biết chữ, việc gì còn phải mua kính!

KHIÊNG NGƯA

Hai cha con nhà anh nộ cùng ở nhà quê ra tỉnh, cha cõi ngựa, con đi bộ lách thêch theo sau, bỗng thấy một người phàn nán rằng :

— Tôi nghiệp chưa! để cho con trέ đi vất vả thế kia, sao mà nhǎn tâm thế!

Người cha nghe nói liền xuống ngựa, nhường cho con cõi. Lại thấy một người chép miệng mà rằng :

— Thằng bé kia coi cha như đầy tớ, thật là trái ngược quá!

Người cha thấy nói, lại nhảy lên cùng cõi ngựa với con. Lại thấy một người cười khúc khích mà rằng :

— Một con ngựa ốm mà hai người cõi thế kia, mấy nỗi mà ngựa chết!

Cha con bèn xuống ngựa vừa dắt vừa đi bộ. Bỗng lại thấy một người nói diệu rằng :

— Có ngựa không biết cõi mà chịu đi bộ thế kia, thật là ngu quá!

Cha con thấy nói, không biết tình sao, liền lấy giây trói ngựa cùng khiêng mà chạy, trong lúc đi đường sơ người ta không trán kịp, bèn vừa chạy vừa la lớn lên rằng : ngựa phi đây này! ngựa phi đây này!

VỢ TRONG HỘM

Một chủ Tiều-phu kiêm được gánh củi đem ra tinh bán,

một người ở trong hiệu nọ hỏi mua, chú Tiều nói năm hào
thì bán, người kia thấy giá đắt, bảo chú Tiều rằng :

— Được ! không biết ở nhà đã cần mua chưa, để hỏi
giấy thép nhời xem sao đã.

Chú Tiều không hiểu thế nào, cũng đánh đúng đợt.

Chỉ thấy người ấy vào một chỗ, lấy tay quay quay mấy
cái, rồi thấy mấy tiếng chuông kêu, người ấy ghé tai vào
cái hòm con nói mấy câu, rồi ra bảo chú Tiều rằng :

— Củi nhà hãy còn, không phải mua nữa.

Chú Tiều nỗi giận mà rằng :

— Lạ nhỉ ? vợ nhà thầy ở trong trong cái hòm nhỏ ấy à !

Truyện thân thể người

DA MẮT RẮN NHẤT

Hai người ngồi rồi, chuyện phiếm cùng nhau, người nọ
hỏi người kia rằng :

— Tôi đố anh biết ở thế-gian này thứ gì rắn nhất.

— Chỉ có đá cùng sắt thép là rắn nhất.

— Không phải ! đá còn đánh võ, sắt thép còn nung nấu
mà chảy ra, thế sao lại rắn ! cứ như tôi xem thì chỉ bộ râu
của anh là rắn hơn cả.

— Sao bác biết ?

— Thì cái da mặt anh dày thế kia mà nó còn dùi thủng
mà chui ra được, chẳng rắn là gì ?

— Nếu như vậy thì da mặt bác còn dày mà rắn hơn, vì
quanh mồm bác nhẵn thín không có cái râu nào mọc được
kia kia !

Ở TRÊN MẮT TÔI !

Một anh chàng có chứng cận-thị, phải đeo kính luôn cả

ngày, hễ lúc đi ngủ mới tháo kính đeo trên bàn, ngày nào cũng thế, một hôm nồng rượu say quá, đeo cả kính mà ngủ, hôm sau giạy sớm, q'ên băng hắn di, ra bàn tìm không thấy, kêu dinh cả nhà, càng kêu càng tìm mà vẫn không thấy, sau chài rủ mắt, thấy có một vật động tay và rơi soảng xuống đất, bèn reo lớn lên rằng :

— Đây rồi ! đây rồi ! tôi tìm thấy rồi ! à ! cái kính ở trên mắt tôi !

KIẾP TRƯỚC KIẾP SAU

Một anh có bệnh gù lưng, muốn lấy vợ mà ai cũng chê, không ai buồn lấy, một hôm có mụ mối đến bảo rằng :

— Có một cô con gái khá lắm, anh muốn lấy để mai tết dẫn đến cho mà coi, hễ có vừa ý rồi sau hãy nói chuyện ; còn cái lưng gù của anh thì anh phải quẩy công cái bao giờ che đi mới được.

Anh gù ta băng lòng.

Mụ mối lại đến bảo người con gái rằng :

— Nay cô ! tôi đã làm mối chồng cho cô rồi đấy, ngày mai người ta đến đây, hễ cô thấy người nào quẩy công cái bao ấy là chú rể đấy ; còn chỗ sứt mẻ của cô thì cô nên lấy khăn mùi-xoa mà che di.

Cô con gái ấy cũng băng lòng.

Hôm sau mụ mối cùng chàng gù lưng quẩy công cái bao qua cửa, thấy người con gái lấy khăn che miệng đương đứng ở cửa, mụ mối liền ghé tai bảo chàng gù lưng, chàng lết mắt trông, thấy cô nọ mặt mũi sinh sắn, rất đỗi băng lòng. Mụ mối lại chạy đến hỏi ý cô nọ, cô nọ cũng vừa ý lấy chàng kia. Thế là hôm sau đưa đò dặm hỏi và định ngày cưới.

Đêm hôm động phòng hoa-chúc, chú dề ngồi tựa lưng vào cái ghế mây, không dám đứng giạy, sợ lộ cái vẻ « gù »

ra. Cô dâu cũng lấy khăn che miệng luôn tay, không dám
đè ngỏ cái kiểu « môi sứt ». Không ngờ một chốc người
nhà đốt đèn nến sáng trưng, chú rể sợ lộ liêu « ngọc-thể »,
liền dục cô dâu đứng thồi tắt đèn, cô dâu trước còn làm
ngơ, sau bị chú rể dục mãi, bất đắc dĩ phải đứng giây thồi
đèn, nhưng vì môi sứt thồi phì phụt mãi mà đèn vẫn
không tắt, bấy giờ chú rể mới hiểu rõ dấu tích, bèn mắng
lớn rằng : Trời ơi ! con mụ mối nó hại tôi, nó đem ả sứt môi
ghép vào cho tôi !

Cô dâu nghe nói giả lời rằng :

— Tôi chẳng có cái gì xấu cả, chỉ vì cái môi có một tí
không được hoàn toàn, đó là cái số đã định từ kiếp trước.

Chú rể nghe đoạn cũng đứng quay lưng lại mà rằng :

— Cái số cô đã « thiếu » về kiếp trước, thì tôi đây cũng
« thừa » về kiếp sau đây này ! Nói đoạn hai người nhìn
nhau mà cười.

KHÔNG RA DÁNG NGƯỜI !

Miệng bảo mũi rằng :

— Nay anh ! loài người không ăn tất không sống, mà nếu
không có tôi tất cũng không ăn được, vậy anh có công gì
mà được ở trên tôi ?

Mũi nói :

— Các mùi thơm thối đều cốt có tôi mới biết, nếu anh
không có tôi, có phải ăn dơ bẩn không ?

Miệng chịu thua, không nói gì được nữa. Mũi lấy thế
sinh kiêu ngạo với mắt. Mắt bèn nói :

— Vì ai mà biết tôi sáu ? vì ai mà biết ngược xuôi ?
nếu không có tôi chắc phải dây sát đau đớn ngay chứ !

Mũi chịu thua, cũng không nói gì được nữa. Bởi thế
mắt lại kiêu ngạo với lông mày. Lông mày nói :

— Nếu tôi phải nhường anh, cho anh ở trên, tôi ở dưới, liệu còn trông ra dáng người nữa không ?

NGỦI HƠI TÀI

Anh chàng nọ mù cả hai mắt, nhưng ngửi hối tài, có một nhà văn-sĩ tay cầm một cuốn sách Tây-sương đưa cho chàng ngửi, chàng liền nói : đây là sách Tây-sương ký.

— Sao anh biết ?

— Vì tôi ngửi thấy có mùi « son phấn ».

Nhà văn-sĩ lại đưa cho quyển Tam-quốc, chàng lại nói :

— Đây là sách Tam-quốc-chí.

— Sao anh biết ?

— Vì tôi ngửi thấy có mùi « dao binh ».

Nhà văn-sĩ liền lấy quyển văn của mình tự soạn cho chàng ngửi xem có biết không, thì chàng bèn đáp ngay rằng : đây là cuốn văn chương tuyệt-tác của ngài.

— Giỏi thật ! sao anh biết ?

Thưa ngài : vì tôi thấy có mùi.....

ĐÍT KIỆN

Sau khi cái dít chết, kiện vua Diêm-vương rằng :

— Thưa ngài : tôi ở trong thân-thể người vốn là một vật lương-thiện, không làm điều ngang ngược gì, vậy mà khi tay chân gây cuộc đấm đá nhau, phải bắt giải quan, thì tất quan đánh tôi trước, thế là cớ sao ?

Vua phán :

— Phàm các vật trong thân người đều có trách nhiệm cả ; tai thì phải nghe, mũi thì phải ngửi, miệng thì phải nói ; tay chân thì phải làm lụng ngược xuôi, không có vật gì chơi không cả ; duy mày thì bám vào phía sau người ta, ăn đứng ngồi rồi, chỉ chăm cho béo lớn đầy đà, lẩn lút ở chỗ dê hèn ti tiện, tội mày như thế, còn oán trách được ai nữa !

Truyện nhà giàu

GUƯƠNG SOI RUỘT

Một ông già có cái gương soi, đi đâu cũng mang theo, tự nói rằng: đây là cái gương cò rất quý của tổ tiên truyền lại đã mấy trăm năm, có người hỏi gương ấy quý về cách gì, thì ông bảo rằng: « phàm trong ruột người ta ai cũng có bẩy khiếu, nếu kẻ ngu dốt lấp mất khiếu, lấy gương này mà soi, thì biết ngay chứng bệnh, cho may liều thuốc mà uống, tự khắc thông khiếu ma tri khôn nảy ra. » Bác nhà giàu họ có cậu con gái 16 tuổi, ngu ngốc lạ thường, bèn mời ông già ay đem gương soi ruột xem sao. Ông già nói:

— Mắc bệnh lâu lăm rồi, khó lòng chữa được ! mà tôi cũng chỉ chưa được chưng « hậu-thiên », chưa không chưa được chưng « tiền-thiên ». Cứ như cái ruột cậu day, ngoài chưa day « tru-sac », thế là bệnh về « hậu-thiên », may ra con co thể chưa được ; nhưng bên trong chưa day những hoi « vàng bạc », bệnh về « tiền thiền », không tai nào chưa được nữa. Bác nhà giàu hãi ép mãi, ông già mới nhận chữa, nên bao cậu họ ở riêng một nhà, sang uống bài « Cát hoa tinh túu », tôi uống thuốc viên « quả dược thanh tâm », uống luôn như thế nửa năm. Một hôm ông già lay gương soi ruột cậu họ mà rằng: được rồi day ! hơi tru-sac đã khỏi thật rồi, chỉ còn một khiếu vẫn lấp kín, không sao chữa cho thông được. Bác nhà giàu khẩn khoản xin chữa mãi, ông già mỉm cười mà rằng :

— Vợ chồng nhà bác chỉ biết chăm chăm về điều lợi, trong lòng lúc nào cũng tính vàng bạc, trong mắt lúc nào cũng thích trông vàng bạc, và trong tay lúc nào cũng thích cầm vàng bạc ; gia gả lúc bắc gái thụ thai thì trong buồng chứa toàn những vàng bạc, thanh ra cậu em cầm phải cái « hoi » ấy mà lấp mất khiếu đi. Vả còn một khiếu không

thông ấy gọi là khiếu « văn tự », phàm những nhà giàu chỉ biết chứa vàng chứa bạc, không chịu cho con học hành, mà những con cái chỉ thích ăn mặc ngon đẹp và chơi bời lêu lổng mà thôi, cho nên nhà giàu cũng không nên có giống đọc sách, nếu chưa cho khai khiếu ấy, e lại phạm tội với trời. Thôi ! bác cũng đừng nên nài ép nữa.

CẠY CỦA KHINH NGƯỜI

Một anh chàng cạy mìn h có cửa, bảo một người nghèo rằng :

— Ta đây có một nghìn bạc, sao anh không chiều chuộng ta ?

Anh nghèo nói :

— Anh có nghìn bạc kệ anh, can gì đến tôi mà tôi chiều chuộng.

— Thế ta chia cho anh một nửa, anh phải chiều chuộng ta chứ ?

— Nếu anh chia cho tôi một nửa, thì tôi với anh đã có cửa ngang nhau rồi, việc gì phải chiều anh !

— Nếu bây giờ ta đưa cả sổ ấy cho anh, tất anh phải chiều ta hẳn ?

— Anh có nghìn bạc đã mất cả về tay tôi, thế thì anh chiều chuộng tôi cũng chưa xong, khi nào tôi phải chiều chuộng anh nữa !

CÂU CHUYỆN KHOE CỦA

Một anh đại phú khoe với một anh nhà nghèo rằng :

— Cửa nhà tôi có tới mười vạn, anh có biết không ?

Người nghèo nói :

— Anh khoe anh có mười vạn, đã hơn gì tôi chưa ?

— Vậy thì mười vạn cửa nhà anh ở đâu mà không chịu kém tôi ?

— Vì anh giàu mà ngu không biết dùng cửa, thì khác gì tôi muốn dùng cửa mà không có mà dùng ?

Truyện nhà nghèo

MỜI KHÁCH TẮM

Bác nhà nghèo có khách đến chơi, cố lưu khách ở lại xơi nước chè, nhưng khốn nỗi chè không có, phải sai con đi vay hàng xóm. Té ra con đi vay mãi không về, nước sôi đã lâu phải đồ thêm nước lã mãi mà chè vẫn không thấy. vợ thấy vậy bảo chồng rằng :

— Thôi ! chắc không vay được chè đâu, bất nhược mời ông ấy ở lại tắm.

MỜI KHÁCH ĂN CƠM ĐÁ

Một bác nhà nghèo mời khách xơi cơm, vợ chủ nhà thấy cơm ít, liền lấy mấy hòn đá cuội bằng cái trứng vịt đ potrà xuống đáy phạng cơm. Lúc ăn hết cơm thì đá lòi ra, chủ thấy thế sượng mặt, bèn mắng đầy tớ rằng :

— Quân mù đâu ! sao lúc vo gạo không nhìn kỹ, đè những hòn đá lẩn vào thế này !

TRANG HOÀNG THỀ DIỆN

Một bác nhà nghèo không quen uống rượu, mỗi lần ăn hai cái bánh cam ngô đả có ý say, người bạn thấy vậy hỏi rằng :

— Bác đã uống rượu đấy ư mà say sớm thế ?

Bác nhà nghèo nói :

— Không, tôi có uống rượu đâu, ăn bánh cam đấy chứ ! Lúc bác nhà nghèo về, đem truyện ấy kể cho vợ biết.

Vợ mắng rằng :

— Rõ đồ ngốc ! cứ nói rằng uống rượu có phải là có thể diện không ?

Chồng gật đầu, lúc ra đi lại gặp người bạn lúc trước, bạn cũng lại hỏi như trước, bác liền nói :

— Đó là tôi uống rượu.

— Bạn hỏi gặng rằng :

— Bác uống rượu nóng hay rượu lạnh ?

— Không, tôi uống rượu « nướng ».

Bạn cười mà rằng :

— Thế thì bác vẫn ăn bánh cam đấy chứ !

Lúc về lại thuật truyện với vợ, vợ lại mắng :

— Khéo khỉ ! sao lại nói là uống « rượu nướng » ? phải nói là uống rượu nóng mới đúng chứ !

Chồng nói :

— Thì người ta hiểu rồi mà lại... ! Lúc ra đi gặp người bạn ấy, liền khoe trước rằng :

— Nay ! này ! bác ạ ! Lúc này tôi mới uống rượu nóng.

Bạn hỏi :

— Bác uống bao nhiêu ?

Bác nẹ chia hai ngón tay mà rằng :

— Tôi uống hai cái !

ĐƯỢC CỦA

Hai vợ chồng nhà kia nấu rượu và buôn các thứ hoa quả đem bán rong các làng, sáng đi tối về, kiếm lời sinh-hoạt. Một hôm đêm đã sang canh hai, vợ hông thấy dưới chân tường có ánh sáng rực rõ, liền gọi chồng đem đèn thuồng dào chồ ấy, thì quả nhiên được hơn một nghìn thoi bạc, vợ chồng mừng rõ khôn xiết, khuân cả vào trong buồng bày lên trên án. Chồng đếm ra ba đồng mà trả bảo rằng : « số bạc này để tậu ruộng, số bạc này để làm nhà, và số bạc này để may quần áo và mua ngựa. » Nhưng hấy còn thừa một móu nữa, liền nói : « thôi [”] còn chô bạc này để lo chút danh phận, lấy tiếng với làng nước xóm riêng. » Đoạn lại cười bảo vợ rằng :

— Chúng ta không biết cõi ngựa bao giờ, đến mai mua con ngựa nếu không biết cõi thì họ cười cho chết, chỉ bằng bây giờ tập trước là hơn. Bèn lấy một cái ghế gỗ cao làm ngựa, lấy cái gậy trúc làm roi, và lấy thùng làm giây cương, rồi nhảy phót lên làm ra dáng cõi ngựa, ngảnh đi ngảnh lại, có ý tự đắc lắm. Một chốc nhảy xuống, lại bảo vợ lên tập. Vợ không muốn, nhưng chồng ép mãi, vợ bưng miệng mà cười, rồi vén áo nhảy lên. Chồng đứng dưới ngắm nghĩa mà rằng :

— Hứ ! chưa được ! tay phải cầm roi phải buông xuống mới trông được.

Nói đoạn lại lùi ra mà ngắm lại, rồi lại nói :

— Hứ ! chưa được ! tay trái cầm cương phải thỉnh thoảng nhắc lên nhắc xuống mới xinh, Kia ! ngay đầu lên ! ngay lưng lên ! vén gọn áo và giuôi thẳng chân mới đẹp. Ủ, thế được đấy.

Bấy giờ vợ ở trên mình « ngựa gỗ » sụt xuống, lấy cái bao vải bọc bạc bỏ vào trong giường, đã toan đi ngủ, chồng nghi hoặc mà rằng :

— Nếu kẻ trộm nó cạy giường lấy mất thì làm thế nào ?

Vợ nói :

— Sao không để lên đầu giường ?

Chồng lấy làm phải, bèn đem bao bạc để lên, rồi vợ chồng cùng đi ngủ.

Một chốc chồng lại choàng dậy mà rằng :

— Vợ chồng ta suốt đời nghèo khổ, bây giờ mới được phát tài, hiện trong nhà hãy còn rượu đồ nhấm, chúng ta nên uống cho vui.

Vợ nói :

— Thế ngày mai lấy gì bán hàng mà ăn gạo ?

— Ngu chửa ! một đồng bạc để làm gì kia mà lo không sao ? Nói đoạn bèn đem rượu ra bắt vợ cùng uống. Vợ

chén nhỏ, chòng chén lớn, thù tạc với nhau. Một chốc chén đã ngà ngà.

Chồng nói :

— Ngày mai ta chạy làm quan, thì ta là quan lớn, mình là bà lớn, bây giờ ta hãy dùng tiếng ấy mà gọi nhau, Thế rồi những tiếng « quan lớn » « bà lớn » mời nhau tiu tint. Té ra một chốc vợ chồng say quá, lăn đùng xuống đất mà nôn oẹ bùa ra, mê mẫn không biết gì nữa. Không ngờ có tên kẻ trộm ngồi trên xà nhà, thấy vợ chồng nhà ấy đã nằm mê dưới đất, liền sụt xuống mà lấy cả bao bạc.

Thế là vợ chồng nhà ấy được bùa mừng xuống.

Truyện nhà sư

CHÚ TIỀU MÊ VỀ CON CỘP GIÀ

Một vị lão-tăng coi cái chùa ở trên núi, nuôi một chú tiểu tự lúc bé, đến bây giờ đã hơn mươi năm, chưa cho xuống núi lần nào. Nhân hôm ấy trong thành có mở hội, vị lão-tăng bèn đem đồ-dệ đi xem; lúc đi đường gặp vô số những cô gái đẹp, tiểu hỏi lão-tăng rằng :

— Thưa thầy : chẳng hay những vật gì đi dây ?

Lão-tăng thấy hỏi, sợ đồ-dệ động tình, liền nói giỡi rằng :

— Đấy là bọn cọp già hay ăn thịt người, nếu đến gần tất bị nó nuốt. Nói đoạn đem ngay đồ-dệ ra chỗ khác.

Đến tối về chùa, thầy hỏi tờ rằng :

— Hôm nay con đi xem hội, có thứ gì con thích lắm không ?

— Lậy thầy, chỉ có con cọp già là con thích lắm không thể quên được thôi ạ !

SƯ CÓ VỢ

Nhà sư nọ hay nói chuyện khôi hài, thỉnh thoảng lại

mời mấy nhà danh-sĩ đến chơi uống rượu. Một hôm rượu
đã ngà ngà, một nhà danh-sĩ hỏi sư rằng :

— Dám hỏi sư-phụ có mấy vị phu-nhân ?

Sư nói :

— Bần-tăng chỉ có hai « đầm » thôi !

Mọi người đều lấy làm lạ.

Sư cười ha hả mà rằng :

— Thật đấy mà ! mùa rét thì tôi có một « đầm » làm
chǎn, mùa nực thì có một « đầm » làm chiếu trúc.

CON YÊU CỦA PHẬT

Hai nhà văn-sĩ đến ngoạn cảnh chùa nọ, thấy một nhà
sư đương tụng Tâm-kinh, đến câu « vô nhơn nhĩ tị thiêt
thân ý », thì liền cười mà bảo sư rằng :

— Nhà sư chờ nên tụng kinh ấy, như bây giờ nhà sư đã
trọc đầu, nếu lại không có mắt tai mũi lưỡi thì còn ra
giống gì nữa ! có phải là con yêu ở cửa nhà phật không ?

Nhà sư không biết giả lời sao được.

SỢ VỢ NHẤT THẾ-GIỚI

Nhâu hôm vị lão-tăng đi vắng, một bọn tiều ở nhà đánh
chén rồi kháo chuyện với nhau, hơi men đã ngà ngà, một
chú tiều bèn hỏi các tiều rằng :

— Đố anh em biết ai sợ vợ nhất thế-giới ?

Một chú tiều khác liền đáp ngay rằng :

— Chỉ có sư cụ là sợ vợ nhất mà thôi !

— Sao biết ?

— Vì sư cụ sợ quá nên cả đời không dám lấy vợ.

THỈNH THÁNH Ở XÃ

Anh chàng nọ giàu mà biền lận, nhân nhà có việc làm
chay, mời mấy vị sư đến tĩnh thành. Lúc xem nhà sư viết

sớ, thấy viết thỉnh những thần thánh ở ba mươi ba tùng
giờ và chư thần ở bắc đông, bắc tây, thì lấy làm ngạc nhiên
mà hỏi rằng :

— Sao sư-phụ thỉnh những thần thánh ở xa quá thế ?

Nhà sư nói :

— A-di-dà-phật ! vì cái tinh khí ông thế nào, chắc thần
thánh ở gần đây đã rõ, vì tất các ngài đã chịu đến, bởi thế
phải thỉnh thành ở xa.

CHÚ TIỀU LUỜI

Chú tiểu ở chùa nọ rất lười, coi về việc đầm chuông, vì
chú sợ chập tối gà gáy phải lên chùa đầm chuông thì khó
nhọc, nên chú đem ngay cái chuông treo ở chỗ đầu giường,
cứ buỗi tối buỗi sớm chú chỉ việc nằm ngửa mà đầm
chuông cũng được. Một người có tinh túa, nhân lúc chú
đi chơi vắng, bèn cởi chuông đem ra chỗ khác, và lấy
một vò dày nước đem treo vào chỗ gác chuông. Lúc đêm
tối chú tiểu vào, vào ngay giường nằm ngửa lên mà lấy
vò đầm chuông như mọi lúc. Không ngờ vò vỡ, nước té
ra trót hết cả mình, những mảnh vò ném xuống đầu mặt,
máu chảy lây láng, bấy giờ chú muốn khóc không được
mà muối cười cũng không xong.

SƯ CHƠI CÔ ĐẦU

Nhà sư nọ đến chơi nhà cô đầu, đôi bên đương hàn huyên
tình tự với nhau, thì thấy con a-hoàn vào háo răng : có cụ
Đè đến chơi. Nhà sư sợ hãi cuống ngirời, không biết trốn
vào đâu được. Cô đầu bảo sư rằng :

— Sư ông hãy tạm phục dưới gầm giường, chờ cụ Đè
đi rồi sẽ lại ra đây. Sư túng kẽ phải nghe.

Một chốc thấy Đè vào, cô đầu mời uống nước đâu đấy
rồi hỏi luôn rằng :

— Tôi muốn hỏi cụ một việc : ví dụ nhà sư đến gã cô đầu, thì chiếu luật nên bắt tội gì ?

Thầy Đề nói :

— Đã là người xuất gia tu hành mà còn dâm dục như thế, nên chém đầu là phải.

Sư ở gầm giường nghe câu nói đó, sợ hãi hết hồn.

Thầy Đề đương tán ma tán mãnh với cô đầu, bỗng lại nghe có tiếng gỗ cửa, một tên người nhà vào báo rằng :

— Thưa cô ! có quan Huyện đến.

Thầy Đề nghe nói, sợ hãi dựng dời, liền nói :

— Chết chúa ! quan đến thì làm thế nào bây giờ ?

Cô đầu nói :

— Được ! có cái bao đựng gạo ở ngoài cửa sau kia, cụ ra lấy mà đội lên đầu đứng đấy, chắc quan không biết.

Thầy Đề đành phải tạm nghe. Đoạn, cô đầu chạy ra đón quan Huyện. Lúc quan Huyện uống nước chè rồi, cô đầu tán qua loa mấy câu, rồi hỏi quan Huyện rằng :

— Bầm cụ lớn : ví như nhà sư chơi gái thì nên bắt tội gì ? xin cụ lớn dạy cho tôi biết.

Quan nói :

— Nhà sư là đệ-tử nhà Phật, mà không giữ được thanh-qui, thì nên « đét » cho hai chục roi rồi đuổi cổ hoàn tục là phải.

Bấy giờ nhà sư ở gầm giường nghe nói, mừng rỡ vô cùng, liền chui ra ngoài mà nói rằng :

A-di-dà-phật ! bầm cụ lớn, bầm tăng cảm ơn cụ lớn lắm ! Nếu không được cụ lớn đều trời soi xét, thi bầm-tăng đã bị cụ Đề ở trong « bao gạo » nghị chém mất rồi !

SƯ VÀ CÔ ĐẦU

Hai người con trai con gái quen biết nhau từ thuở trẻ, sau phân loạn lạc mỗi người mỗi nơi, người con trai lớn lên

làm nhà sư, người con gái lớn lên làm cô đầu. Một hôm cô đầu vào vắng cảnh chùa, trông thấy nhà sư, kinh hãi mà rắng :

— Có phải sư-huynh là “người ấy” ngày trước không ?

— A-di-dà-phật ! có phải là Tiêu-thư là « người ấy » ngày trước không ?

— Vâng !

Thế rồi đôi bên kề lề nguồn cơn, cùng nhau than thở. Một chốc cô đầu nói :

— Đem thân nương tựa cửa chiền, nhờ phúc-quả nhà Phật, thật là một việc hay lắm.

Sư thở dài mà rắng :

— Có chi mà hay ! chẳng qua làm sư một ngày thì đánh chuông một ngày đấy thôi, sung sướng bằng cõ sao được !

Cô đầu nói :

— Nào có hay chi ! chẳng qua cũng như làm cái chuông một ngày thì để nhà sư đánh một ngày đấy thôi !

Truyện đánh lừa

MẸO NHỎ TÀI TÌNH

Bác Chu vốn người có tính hay dùa, mà mèo lừa rất bợm, một hôm trời rét đến chơi nhà bác Thang. Thang bảo ngay rằng :

— Này bác ! bác sở trường về cái thuật đánh lừa, nay tôi ngồi đây, đố bác làm thế nào cho tôi ra ngõ được thì tài ?

Chu nói :

— Trời ơi ! ngoài ngõ gió rét thế kia, tài nào lừa cho bác ra được ! chỉ bây giờ bác ra đứng ngoài ngõ trước, rồi tôi đem các vật trong nhà nói lừa bác, họa bác có tin chẳng ?

Thang nghe lời, bèn ra đứng ngoài ngõ, Chu vỗ tay cười lớn lên rằng :

— Thế là bác đã bị tôi lừa ra ngõ rồi !

NÉM MŨ LẤY CẤP GIẤY

Một người đi đôi giày mới ở ngoài phố, bỗng thấy một người khác chạy lại vái chào, rồi vồn vã hỏi chuyện. Người đi giày mới ngạc không biết rằng ai, liền nói :

— Thưa ngài : thực tôi chưa biết ngài bao giờ.

Người kia ra dáng tức giận, cười lạt mà rằng :

— Anh cậy có đôi giày mới, quên ngay cỗ-nhân phải không ? Nói đoạn liền trật mũ của người đi giày ném lên mái ngói rồi đi.

Người đi giày mới ngờ người kia say rượu, đương ngờ ngần nhìn theo, thì bỗng lại có một người đến cười nói rằng.

— Chà ! anh chàng kia mới chơi ác chứ ! trời nóng thế này sao ông không trèo lên mái nhà mà lấy mũ ?

Người đi giày nói :

— Không có thang thì làm thế nào ?

— Được ! tôi giúp cho, ông đứng lên vai tôi mà trèo lên

Người đi giày cảm ơn, rồi toàn trèo luôn lên vai người nọ. Người nọ cả giận mà rằng :

— Ông này mới vô ý chứ ! đôi giày ông đâu mới, nhưng dưới gầm nó đã bẩn lắm rồi, sao ông nỡ đi cả giày lên trốc áo tôi ?

Người đi giày cả thận, vội vàng dứt giầy ra đưa cho người nọ cầm giúp, rồi bước lên vai người nọ mà lên mái nhà. Không ngờ vừa bước lên xong thì người nọ cầm đôi giầy chạy thẳng. Người hai bên phố tưởng hai người ấy có quen mà đùa bỡn với nhau, nên không ai chú ý làm gì. Té ra người ấy lấy được mũ thì lại mất đôi giầy, sau lại phải cầu cứu mãi mới có người đem thang cho xuống.

THÔNG ĐỒNG VỚI KẺ ĂN XIN

Bên Tàu vẫn còn dùng bạc nén bạc đĩnh, có tên Giáp làm công cho nhà đồi bạc nợ, đương lúc mọi người cân bạc gói bạc, thì thấy một kẻ ăn xin đến, một người ném cho một đồng tiền, nhưng kẻ ăn xin chê ít, vẫn đứng nài thêm, tên Giáp giả cách tức giận, lấy cái gói một nén bạc mém vào nón kẻ ăn xin và mắng rắng :

— Mày muốn lấy cái này nhé ? gớm thật ! kỳ kèo mãi ! . . .

Kẻ ăn xin sợ hãi mà rắng :

— Ông chủ không cho thêm thì thôi, việc gì mà giận dữ mắng nhiếc làm vậy ! Nói đoạn hai tay cầm gói bạc đ𝐞̂ già lên bàn rồi đi. Cách mấy hôm sau người chủ mở gói ra xem, té ra là nén bạc giả, bấy giờ mới biết kẻ ăn xin là bè đảng với tên Giáp.

MẸO LỪA RẤT BỘM

Một hiệu bán áo quần may sẵn ở Thượng-hải rất lớn, một hôm có người ăn mặc rất sang vào hiệu hỏi mua áo Ba-đờ-suy, chọn mãi mới được một cái vừa ý, liền mặc vào mình đ𝐞̂ thử. Thế rồi cứ tự do đi ra ngoài cửa, vừa đi vừa ngắm hình như ra chõ sáng đẽ trông cho tường. Hay đâu ra đến ngoài cửa thì lần đi mất. Người chủ hàng thấy vậy cả kinh, bèn bảo một người thợ may đuổi bắt, không ngờ mới chạy ra khỏi cửa, đúng ngay phải người tay cầm lọ sứ, làm cho lọ rơi xuống đất mà vỡ tan tành. Người có lọ nǎm ngay người thợ may đứng lại bắt đền, người thợ may muốn đi không được, đành phải hẹn người có lọ đứng đợi một chốc rồi sau sẽ đền; nhưng lúc chạy đuổi kẻ lừa áo kia thì chẳng thấy tung tích đâu nữa ! thế là vừa mất áo vừa phải đền lọ. Rút cục kẻ lừa áo và kẻ vỡ lọ đều là một đảng với nhau.

LẤY VỢ MẮC LỬA

Bác chủ hàng cơm nẹ tuổi đã ngoại năm mươi mà hóa vợ, muốn lấy một người vợ kế mà chưa biết lấy ai. Một hôm có mụ mồi đến bảo bác rằng :

— Có người đàn bà tuổi dâu ngoài bốn mươi nhưng còn xuân lăm, bác có bằng lòng lấy chỉ tồn độ ba chục bạc thôi.

Chủ hàng nghe nói thích lăm, bằng lòng ngay, liền đưa tiền và cùng đi với mụ mồi. Lúc đến nơi thì người đàn bà kia quả dễ coi lăm thật, bèn đem về nhà. Đến tối sắp đi ngủ, người đàn bà ấy bảo bác chủ rằng :

— Ta đây là một người mịnh-phụ vợ viên quan võ trước, nay vì cùng tinh không nuôi được thân, nên phải đi làm công để độ nhật, không ngờ mụ mồi lại đánh lửa đến dày, sao anh giám rở ngón chục sâm phạm ta ? Thôi ! có biết điều thì đêm nay để ta ngủ trên lầu, anh ngủ từng dưới, sáng mai ta liêu biện bạch cho anh, bằng không ta đem đến quan thì chớ trách !

— Bác chủ hàng vốn nhút nát, nghe nói cả sợ, đành lui xuống nằm co ở dưới lầu, trong lòng áy náy, cả đêm không sao ngủ được.

Sáng sớm hôm sau, bỗng có một người ăn mặc chừng chạc ra dáng người nhà quan đến bảo chủ hàng rằng :

— Thôi ! ta cũng không thèm trách anh, anh phải đưa ta đi tìm mụ mồi để giải lên quan trừng trị ngay mới được.

Chủ hàng không biết thế nào, đành phải theo đi. Lúc vào đến chỗ phổi đông người, không biết người nẹ đi đường nào mất, tim mãi cũng chẳng thấy đâu cả. Té ra lúc trở về nhà thì người đàn bà cũng biến đâu mất rồi, bấy giờ chủ hàng mới biết mắc hơm. Thế là mất ba chục bạc mà mua được một tối nằm co !

LIỀU CHẾT BÁO ƠN

Chàng nợ đi thăm bà con ở phương xa không gặp, về đến nửa đường tiền ăn hết cả, chờ vơ một mình bị ốm nằm ở cái miếu bỏ hoang, ngóc ngoài gần chết. Ông già nợ trông thấy thương xót, đem về nhà nuôi, xẻ cơm cho ăn, cởi áo cho mặc. Chàng nợ ngày càng tinh táo mà khỏe mạnh dần ra. Vậy mà vẫn ở lì đến nửa năm, chẳng nói đến chuyện đi đâu nữa. Thỉnh thoảng chàng lại nói với ông rằng :

— Nhờ ơn cụ cải tử hoàu sinh cho, không biết sau này lấy chi báo đáp !

Ông già nói :

— Chẳng qua giữa đường thấy sự đáng thương như vậy thì giúp đỡ một chút đấy thôi, cần chi mà nói báo đáp.

— Không, thế nào cũng có một ngày phải dền ơn cụ.

Một hôm chàng ở trong nhà đóng cửa, gọi không thấy thưa, lúc phá cửa vào, thì té ra chàng đương thắt cổ. Ông già sợ hãi hết via, lúc cứu tinh rồi, hỏi tại sao mà tự tận, thì chàng nói :

— Đội ơn trời bẽ của cụ, chưa chút báo đền, chiếc thân vò vĩnh quê người, xiết bao chán ngán ! Nghĩ đi nghĩ lại, chỉ có một cách liều chết để giả nghĩa mà thôi.

Ông già nói :

— Thế sao gọi là giả ơn, thật là giả họa đấy !

— Không ! đó là tự tôi muốn thế, việc gì mà tai vạ đến cụ ?

— Ông thắt cổ giữa nhà tôi, tất tôi phải trình quan, chắc sao quan cũng cứ tôi mà bắt tội chứ !

— Thưa cụ : tôi đã nghĩ đến sự đó rồi. Nói đoạn liền lấy mảnh giấy trong túi đưa ra, trong giấy có mấy chữ rằng : « thân chịu ơn lớn, xin liều chết để báo đền ! »

Ông già nói :

— Dẫu vậy mặc lòng, biết đâu chẳng liên lụy đến tôi !

— Cụ đừng lo, lòng tôi thiết sự báo ơn, thề nào cũng phải liều chết ; nếu chết không được, lòng này sao yên ! Việc gì cụ còn phải lo đến sự liên-lụy ? Hay là cụ sợ liên lụy mà phí tồn về sau, chi bằng cứ đem cái phí ấy cho tôi để tôi làm hành lý đi nơi khác, ngày sau tôi xin báo đáp cụ ở dưới suối vàng. Cụ nghĩ sao ?

Ông già sợ tai vạ đến mình, bèn lấy một số tiền cho chàng ấy, để chàng ấy đi cho rảnh.

Thế mới thật là một cách lừa ra mặt !

MỘT TIỆC TIỀN ĐƯA

Một người có tính hiếu tĩnh, mà lại bị hai nhà thợ đồng thợ sắt ở giáp hai bên, sớm tối vang tai nhức óc, thật là khó chịu, nên thường nói với hai nhà ấy rằng : nếu hai nhà các ông chịu rời đi chỗ khác, thời tôi xin bày tiệc tiền đưa ngay.

Một hôm hai người thợ đều đến nói rằng :

— Thưa ông : chúng tôi sắp dọn nhà rồi, vậy đến lịnh thường như lời ông đã hứa.

Người ấy mừng lắm, liền sai làm tiệc khoản đãi. Trong khi chén đã ngà say, người ấy hỏi :

— Chẳng hay các ông dọn đi ở đâu ? xa hay gần ?

— Thưa ông : Chúng tôi cũng ở quanh đây, nhà nọ đồi chỗ ở cho nhà kia đấy ạ.

ÔNG LÝ-BẠCH MẮC LỪA

Đời xưa ông Lý-Bach đi chơi sắp đến huyện Kinh Tỉnh An-huy, một người quen ông là Uông-Luân đưa thư đến bảo ông rằng : « tiên-sinh muốn du ngoạn không ? chỗ này có nghìn gốc hoa đào ; tiên-sinh muốn uống rượu không ? chỗ này có muôn nhà bán rượu. » Khi ông Lý-Bach đã đến. Uông-Luân nói :

— Tôi nói có « nghìn gốc hoa đào » ấy, là ở đây có cái đầm tên gọi Đào-hoa ; mà nói « muôn nhà bán rượu » ấy, là ở đây có chủ bán rượu người họ Vạn vậy.

Ông Lý-Bạch nghe nói cả cười. Lúc sắp từ biệt có tặng Ông-Luân hai câu thơ rằng : « **Đào-hoa đầm thủ y thâm
thiên xích. Bất cập Ông Luân tống ngã tình.** » Nghĩa là : nước đầm Đào-hoa sâu nghìn thước, không bằng chút tình Ông-Luân đối đãi với ta. Hai câu thơ ấy thật là hay tuyệt riệu.

CÁCH LỬA KHÔN KHÉO

Một cậu học trò trường trung-học nhân đá cầu làm vỡ mất một tấm kính pha-lê của người đàn bà gần đó. Người đàn bà bắt phải bồi thường tấm kính ấy, cậu ta nói dối ngay rằng :

— Việc này dễ lắm, nhà tôi vốn có hiệu bán kính pha-lê, để tôi xin về bảo người nhà đem kính đến chữa lại.

Người đàn bà thấy là học trò, cũng bằng lòng như thế.

Cậu học trò nọ liền đến hiệu kính pha-lê bảo rằng :

— Chỗ gian phòng mẹ tôi có miếng kính pha-lê mới vỡ, quý-hiệu cho người đem kính đến chữa ngay cho.

Hiệu pha-lê được tin, tức khắc sai người đem kính đến chữa. Khi đã chữa xong, bắt người đàn bà ấy phải giả tiền. Người đàn bà không chịu, bảo rằng con đánh vỡ thì phải chữa đền, còn đòi tiền gì nữa. Người chủ hiệu kính cũng nói rằng: rõ ràng con bà đến mượn chữa thì bà phải giả tiền, còn chối cãi sao được. Té ra đòi bên cõi nhau kịch liệt, xuýt nữa đánh nhau. Mãi về sau hỏi rõ chân tình, bấy giờ mới biết là mắc mèo.

Truyện trộm cắp

TRỘM GIÀ MẮC HỢM

Trộm già cùng trộm trẻ cùng đến ăn trộm một nhà giàu, trộm già bảo trộm trẻ leo lên nóc nhà vào lấy cửa, để trộm già đứng ngoài đón. Hồi lâu thấy có hai cái bao vải lớn tự trên mái nhà lăn xuống, trộm già vội vàng đón lấy, để giữ một nơi ở ngoài, định đợi trộm trẻ ra thì cùng về. Không ngờ đợi đến gần sáng mà chẳng thấy tăm hơi đâu cả, trộm già đành phải gánh hai cái bao về. Té ra lúc về tới nhà, mở bao ra xem thì một bên là bao quần áo, và một bên là thằng trộm trẻ. Bấy giờ trộm già mới biết rằng mắc hơm.

SAO MÀ DỐT THẾ ?

Một cậu học trò đêm học có một bài mà « nhai » đi « nhai » lại đến mấy trăm lượt mà vẫn không thuộc, thành ra « kêu » mãi đến gần sáng. Nhận đêm ấy có kẻ trộm lén vào gầm giường, phục tự chập tối, đợi mãi mà không sao lấy trộm được, sốt ruột quá, liền chạy sắn ra mà mắng cậu học trò ấy rằng :

— Làm sao mà dốt thế, còn ai đợi được nữa ! Nói đoạn chạy thốc ra cửa mà đi.

TRỘM BỊ VỢ CHÈ

Một tên trộm bị dân làng đuổi, đem hết các tang-vật đến ngụ tỉnh khác, rồi đem tiền quyên làm quan, có kẻ thế-lợi liền đem con gái gả cho tên ấy. Trong lúc tên ấy ở chỗ làm quan, thì tiêu dùng hoang phí không biết chừng nào, cứ tối đi sáng về, ra dáng bí mật lắm. Hễ vợ có hỏi thì chỉ nói là đi dự tiệc đêm, vợ lấy làm nghi lắm.

Một hôm tên ấy lại mặc quần áo rất sang trọng ra đi, vợ thấy vậy theo dò, thì thấy vào trong cái chùa nát, thay

mặc quần áo ngắn, rồi đi lén vào trong ngõ hẹp, lấy dao găm khoét vách thành một lỗ thủng, cuộn cổ chui vào. Vợ thấy vậy bèn vội vã chạy về, bắt các con hồn đứa vú ăn mặc giả trai, hình như bọn dân đinh đi tuần, đến phục ở bên chỗ khoét vách ấy. Một lúc chồng ra, liền kéo lại bắt, đè đánh hai chục roi rồi kéo nhau đi. Tên ấy vẫn không biết là ai bắt ai đánh, lại llop ngóp đến chùa thay quần áo sang trọng mà về. Lúc vợ hỏi đi đâu về thì tên ấy lại nói là đi ăn tiệc xem hát. Vợ giả tảng hỏi :

— Hát tẩn gì ?

Tên ấy nói :

— Hát tích Quan-Âm du địa-phủ.

— Chà ! tôi nghe đêm qua diễn tạp-kịch, lúc khai mạc là cái trò « **chùa hoang rắn lột** », kế đến cái tích « **động chó chui** », rồi sau đến trò « **đấu roi** » là kết liêu thì phải.

Tên ấy biết việc mình đã lộ, mặt thẹn đỏ bừng, không dám thở câu gì nữa. Vợ bèn nỗi giận, trỏ giòi vạch đất mà mắng rắng :

— Mày thật là phường trộm cắp, lẩn thân vào trong đám cân-dai, liêm-sỉ đã hết cả rồi, không ngờ sau khi đã làm quan mà tật nào vẫn giữ chứng ấy ! Thế mới biết những kẻ quan lại tham độc đều là những tuồng « ban đêm ăn cắp ban ngày viễn vông » cả. Thôi thì chồng đã như thế, còn mong nỗi gì ! thà ta làm vợ đứa ăn xin còn hơn vợ kẻ làm quan như vầy ! Nói đoạn ra cửa đi liền.

Truyện ăn tiệc

ĐÃ GẶP MỘT LẦN

Một chàng rất tham ăn, mỗi khi có ai mời ăn cỗ thì tay đũa tay chén, ăn uống như « hầm », một hôm cùng một người khách ăn tiệc ở nhà bạn, chàng ta liền nói :

-- Tôi với ông đã gặp nhau một lần thì phai.

Khách nói :

— Chưa, có lẽ ngài nhận lầm.

Đến khi ngồi vào tiệc, chàng ta chỉ cúi cổ mà ăn, chọc bát nọ gấp đĩa kia, ăn uống luôn mồm, chẳng biết đến ai nữa, bấy giờ khách mới nhớ ra mà rằng :

— Phải ! tôi nhớ ra rồi, tôi cùng ngài quả đã cùng ngồi ăn với nhau một lần. Phải ! trong cái « iều » ngài ăn bấy giờ mới sực nhớ ra, xin ngài tha lỗi cho !

CẦN CHI MÀ PHẢI HỎI ĐẾN

Một nhà bày tiệc thết khách, những khách đến dự tiệc ai cũng ăn uống theo cách « tối tân », nghĩa là ăn đến đâu cũng sạch như « gỏi rửa », bọn dày tờ thấy vậy, giận lắm, nhưng không giám nói, bèn dù nhau vào bếp lấy than khoang vòng quanh miệng rồi lại ra đứng hầu. Khách thấy vậy lấy làm lạ, liền hỏi.

— Sao mồm miệng các anh thế kia ?

Chúng đáp :

— Thưa các ngài : các ngài chỉ quý hồ thích khẩu thì thôi, còn miệng người khác cần chi mà phải hỏi đến !

KHÔNG THẤY HƠI MEN

Một người mời khách uống rượu, khách vừa cất chén thì khóc nức khóc nở, chủ nhân thấy vậy liền hỏi :

— Ô hay ! sao đương lúc ăn uống mà thương xót làm vậy ?

Khách nói :

— Bình sinh tôi rất thích rượu, nhưng bấy giờ thấy rượu chết, nên tôi cảm động mà thương !

Chủ nhân cười mà rằng :

— Sao rượu lại chết ?

— Nếu rượu không chết sao chẳng thấy hơi men ?

SAO MÀ ĂN DỮ THẾ ?

Một chàng ở nhà quê ra ngụ cư ngoài tỉnh, có tính ăn uống rất thô tục, hễ ai mời đi ăn tiệc là ăn như « ma đói », chẳng để phần ai, người trong tiệc thấy vậy rất ghét, liền hỏi mèo rằng :

— Chẳng hay ở quý-hạt gặp lúc cái « ấu » ăn giangi làm cách thế nào để cứu mặt giangi ?

Chàng nọ đáp :

— Ở chúng tôi nếu gặp những lúc ấy, thì ông quan bǎn-hạt mặc áo lê-phục và sai đánh trống, chờ lúc nhả mặt giangi ra mời thôi. Chẳng hay ở các ngài gặp lúc ấy thì sao ?

— Ở chúng tôi thì khác, nếu gặp lúc ấy thì ai ai cũng chắp tay ngảnh mặt lên mặt giangi mà khấn rằng :

— A-di-dà-phật ! sao ngài ăn dữ thế, hãy bớt miệng một chút để cho nhân-gian coi chứ !

MAY MÀ KHÔNG CẦM TINH CON HỒY

Một người « bay rượu » mời một người khách đến uống cho vui, không ngờ khách ăn như lười quét, trông thấy mà sợ, liền hỏi :

— Năm nay ngài bao nhiêu tuổi ?

Khách nói :

— Tôi tuổi « tuất », cầm tinh con chó.

— Thế a ? ấy là cầm tinh chó đấy, nếu cầm tinh hồ thì có lẽ nuốt mất cả tôi !

Truyện thầy tướng

THẾ THÌ QUÍ THẬT !

Một người mời thầy tướng vào xem tướng mặt cho mình, xem xong liền hỏi thầy tướng rằng :

-- Như nứa mình dưới đàn bà có nốt ruồi thì có tốt không ?

— Tốt lắm ! nếu vậy thì người ấy tất là một vị phu-nhân.
Chẳng hay người nào có nốt ruồi ấy ?

— Thưa thầy : đây là chị dâu tôi.

Thầy tướng lẩy làm lạ mà rằng :

— Tôn-tầu có nốt ruồi ở nứa mình dưới, sao ngài lại biết ?

— Đây là tôi nghe người nói.

Thầy tướng càng kinh lạ mà rằng :

— Ai nói ?

— Cha tôi nói.

— Sao linh-tôn lại biết ?

— Vì tôi thấy vợ tôi nói như thế.

Thầy tướng thở dài mà rằng :

— Thế thì quý thật ! không có nhà nào được như thế !

THẦY TƯỚNG CỨNG CỒ

Một lão nhà giàu rất hay ưa nịnh, gặp ngay phải thầy tướng cứng cỏi, lúc mời thầy tướng vào tới nhà, thấy phú-ông ngồi cao ngất ngưởng, ra ý khinh người. Thầy tướng xem một hồi lâu rồi nói :

— Quý tướng đây thật nhiều cách lạ, tai dài, đầu múp, răng chồ ngoài môi, mắt tựa ốc nhồi, tia máu kéo khắp lòng trắng, thật không khác một loài . . .

Phú-ông hỏi gặng ngay rằng :

— Giống loài gì phải nói cho thật,

Thầy tướng nói thẳng luôn rằng :

— Giống loài thỏ !

Phú-ông cả giận, liền sai đầy tờ trói bỏ vào một gian buồng để cho chết đói.

Đầy tờ vắng lịnh, nhân khuyên dỗ thầy tướng rằng :

— Sao thầy giàn thế! Ông chủ tôi giàu có trăm vạn, rất ưa những lời chiêu chuộng ngọt ngào, nếu thầy tán tỉnh mấy câu, chắc sao cũng được hậu tạ.

Thầy tướng nói :

— Đã vậy các bác đem tôi lên coi lại xem sao.

Tên đầy tớ bèn lên nói với phú-ông rằng.

— Vì rồi thầy tướng sợ oai hổ lão-gia, đến nỗi xem tướng lầm lẫn, xin lão-gia cho hắn coi lại xem.

Phú-ông bỗng lòng, sai tha thầy tướng, và bảo đem lên xem lại.

Thầy tướng ngẫm nghĩa hồi lâu, rồi bảo hai tên đầy tớ rằng :

— Các bác lại đem tôi mà trói, quả là cái tướng con thỏ!

Truyện thần quái

DIÊM-VƯƠNG NHƯỜNG NGÔI

Một tên quỉ được lên làm người, đến kêu vua Diêm-vương làm ơn cho. Vua hỏi :

— Mày muốn những gì?

Quỉ tâu :

— Tâu đại-vương: tôi muốn thác sinh làm chức nghị-viên con quan Đốc-quân, ruộng nương chừng vạn mẫu, vườn hoa hồ cá đủ cả, vợ đẹp độ mười người, vàng ngọc đàу dương, các đồ gốm vóc ước độ trăm tủ, mà phải ở giữa nơi Thượng-hải để hưởng thụ sung sướng độ một trăm năm. Xin đại-vương giúp cho.

— Nếu được sung sướng lắm cách như vậy, thì cái địa-vị Diêm-vương này ta nhường cho mày, để ta đi đáng sinh.

PHẠT LÀM CON RÙA

Một người rất tham mà nghèo, nhân nghèo mà chết, u-hồn vơ-vắng, xuống đến âm-ti, vua Diêm-vương bèn phán bảo rằng :

— Lúc mày ở trên dương-thế, tham lam rất mực, đã nghèo mà vẫn làm sự dáo-dở trăm vạnh, vậy ta phải phạt mày làm giống cầm thú.

Quỉ tham nói :

— Đại-vương phạt làm cầm thú, thực không dám từ, nhưng xin ngài cách ngoại thương tình cho tôi chọn chủ.

— Thế nào là chọn chủ ?

— Tâu đại-vương ; Nếu bắt tôi biến làm muông thú thì tôi xin làm con ngựa nhà ông Bá-Nhạc hay con lừa nhà ông Trương-Quả ! nếu bắt tôi biến làm loài chim, thì tôi xin làm con ngỗng nhà quan Hữu-quân hay con hạc nhà ông Ý-Công.

Vua nỗi giận mà mắng rằng :

— Mày thật là đồ nghiệt-chướng, kén chọn như thế, có khác gì bọn tham-quan trên dương-thế chọn nơi phủ huyện « nục nặc » mà sén khoét không ? Quỉ sứ đâu ! phạt nó làm con rùa, nó đã sợ nghèo thì để cho nó cả đời rụt cõ, nó đã hay tham thì cho nó ăn gió suốt năm.

Quỉ tham mới tỉnh ngộ mà rằng :

— Thế ra mình dẫu chưa làm quan, nhưng bây giờ mới biết cái tội nghiệp làm quan to lắm nhỉ !

QUỈ ĐA TÌNH

Một tên quỉ da tình, đêm nào cũng ngó liễu tường hoa dâm dật vô độ. Ở nhà thì có một vợ, không đêm nào không nỗi cuộc mây mưa, vợ đã chiều chuộng đến sức, đến nỗi hao mòn ốm yếu. Vua Diêm-vương tra biết việc đó, liền sai hai tên tiều-quỉ đi bắt.

Hai tên tiều-quỉ lĩnh cái « câu hồn bài » đến nhà tên quỉ đa tình, thoát trước còn đứng nghe ngoài cửa, bỗng thấy tiếng người đàn bà nói rằng :

— Xin anh tha cho tôi, nếu cứ ép nhau thế này, không mấy mà tôi hóa ra quỉ mất !

— Quỉ thì quỉ, ta cũng không tha ! ...

Hai tên tiều-quỉ đứng ngoài nghe tiếng, sợ hãi hết hồn, bèn kéo nhau ù té chạy, lúc đến âm-tào, đem sự trạng tâu vua Diêm-vương, vua lôi đình nỗi giận mà rằng :

— Thằng quỉ đa tình mới cả gan chứ ! đến hai chúng mày nó cũng không tha, chẳng hay nó có hỏi đến « trăm » không ?

QUỈ HÀ-TIỆN

Một người rất hà tiện, qua sông không chịu xuất tiền đò, bèn lội xuống nước mà đi. Lúc lội đến giữa giòng, thì nước sâu đến ngực, sợ quá, kêu cứu, người trên bờ bảo rằng : Không được hai trăm đồng tiền thì không cứu, nhưng người ấy chê đắt chỉ giả một trăm đồng; một chốc nước ngập trắng vai, người ấy kêu cứu và giả thêm năm mươi đồng, nhưng không ai chịu cứu cả, té ra đến chết đuối ! Vua Diêm-vương giận mắng rằng :

— Đồ súc-sinh ! lúc ở dương-gian chỉ chăm chăm tích của, không chịu cứu giúp kẻ nghèo, đến nỗi thân làm tội đời như thế ! quỉ sứ đâu ! bỏ nó vào vạc dầu kia.

Một chốc quỉ hà-tiện đi đến vạc dầu, thấy trong vạc chưa chan những dầu thì lấy làm tiếc lắm, liền nói :

— Nếu hổ giá số tiền dầu kiệu mà cho tôi, thì tôi tình nguyện rang khô trong nồi rang !

BIẾN LÀM BỒ-TÁT

Theo như lời « luân-hồi quả-báo » : nếu giết gà thì kiếp sau phải làm kiếp gà, giết chó thì kiếp sau phải làm kiếp

chó. Một nhà nho nói bỗn rắng! Như vậy thì giết người hơn, vì giết người tất kiếp sau lại được làm người, hay là muốn cao thượng hơn nữa thì giết « tượng gỗ » lại hơn, nếu giết tượng gỗ thì kiếp sau tất biến làm Bồ-tát.

Truyện nói khoác

CHỈ CÓ MỘT CÁI MIỆNG

Hai người có tình hay nói khoác, người nọ bảo người kia rắng :

— Nay bác ! làng tôi có một người rất lớn, đầu đứng đụng trời, chân đi thật xuống đất sâu đến mười trượng,

Người kia nói :

— Thế đã lấy gì làm lớn ! làng tôi có một người còn lớn bằng vạn ấy kia, cái môi trên anh ta đã cao đụng trời, mà môi dưới thì quét xuống đất, thế mới gọi là lớn chứ.

Người nọ kinh lạ mà rắng :

— Vậy thì mình anh ta ở đâu ?

— Không ! anh ta vốn chỉ sinh có một cái miệng thôi mà !

THÁNH NÓI KHOÁC

Một chàng ở phía nam và một chàng ở phía bắc nước Tàu rất hay nói khoác, mà hai chàng vẫn có lòng khát mộ nhau. Tình cờ một hôm hai chàng gặp nhau giữa đường, chàng phía nam hỏi.

— Tôi nghe ở qui-hạt rét lấm, chẳng hay rét đến thế nào ?

Chàng phía bắc nói :

— Kê cái rét ở quê tôi thì thật rét lấm, người nào đi tiểu tiện cũng phải cầm sẵn một cái gậy, vì nước tiểu chảy ra thì đóng ngay lại như đá, nên phải lấy gậy mà đập tan ra, nếu không thì lúc đi tiểu xong, có lẽ nước tiểu đã thành

như bức tường mà người không có lối đi nữa. Lại như mùa đông vào tắm ở trong trong chậu nước, chỉ chậm bước ra một lát mà cả người đã đông thành một đống váng rồi.

— Vậy thế ông chủ mở hiệu tắm bấy giờ ở đâu ?

— Tôi cũng không hỏi, chỉ thấy trong cái chậu có một đống váng mà thôi.

Chàng phía bắc lại hỏi :

— Tôi nghe ở quí-xứ nóng lắm, phải không ?

Chàng phía nam nói :

— Vâng ! xứ tôi nóng lắm, những bánh mì hãy còn sống treo ở bức tường, thế mà chín ngay lập tức. Lại như một người đuổi lợn trên đường cái, chỉ đuổi ehay có mấy bước mà con lợn đã chết cháy y như lợn quay.

— Vậy thế người đuổi lợn thì sao ?

— Ấy ! lợn đã chết cháy thì người cũng hóa ra không-khí.

Truyện biển lận

GIỮ TIỀN LÀM GÌ ?

Có người nuôi con khỉ, một hôm khỉ bắt được một đồng tiền, nắm chặt trong tay, chủ ném bánh cho ăn cũng không ăn, ném áo cho mặc thì chạy, chỉ khư khư giữ chặt đồng tiền không chịu buông ra. Chủ liền mắng :

— Rõ đồ khỉ ! ăn không biết ăn, mặc không biết mặc, thì giữ tiền làm gì ?

MAY ! CHƯA ĐI GIẦY

Lão nhà quê giàu mà rất biền, một hôm đi chân đất vào chợ, chẳng may vấp phải hòn đá, chân toạc ra, máu chảy lênh láng, lão lại tự nói : may thật ! hôm nay may thật. Mọi người thấy vậy liền hỏi :

— Đã vấp phải đá, máu chảy thế kia, làm sao lại còn nói là may ?

Lão nói :

— Tôi nói may là hôm nay tôi không đi giầy, nếu đi giầy thì giầy tất thủng mất

Truyện ngu

PHẢI PHÒNG BỊ MỚI ĐƯỢC

Tên Giáp không đau ốm gì mà uống thuốc, tên Ất thấy vậy liền hỏi :

— Sao bác không ốm mà uống thuốc ?

Giáp nói :

— Thể bác không nhớ ư ? sách có dạy rằng : « phải phòng bị trước mới không có sự lo », tôi uống thuốc trước thế này, chắc không có bệnh nữa.

Ất cười mà rằng :

— Sao bác không xuống lỗ mà ở, có phải khỏi chết không ?

SAO KHÔNG GÁC SĨ ?

Hai người đương ngồi đánh cờ với nhau, bỗng một chàng ở đâu chạy đến, mách nước luôn mãi. Một người túc quá, tát cho một cái rất mạnh. Chàng nọ đan quá, lùi ra mấy bước, một tay xoa má, còn một tay vẫn trỏ mà nói luôn miệng rằng : sao không gác sĩ ! sao không gác sĩ !

THẾ THÌ AI NÓI MÀ NGƯỜI TA BIẾT ?

Một người làm nghề bán thịt có đứa con rất ngu, một hôm làm thịt phải cọn lợn xè, liền dặn con rằng : hễ ai đến mua thì đừng nói là lợn xè nhé !

Một chổc có người đến mua, đưa con bảo ngay rằng :

— Nhà tôi không làm thịt lợn xề đâu, cứ mua đi.

Người kia thấy nói, nghi hoặc, không dám mua nữa, đi liền.

Cha thấy vậy tức lắm, mắng con rằng :

— Tao đã dặn mày đừng nói kia mà ! ai bảo mày hót léo ? Bèn đánh luôn mấy cái.

Một chổc lại có người đến mua, hỏi ngay rằng :

— Da lợn dày thế này, có phải là lợn xề không ?

Người cha chưa kịp nói thì đứa con ấy đã trỏ vào mặt người cha mà nói rằng :

— Thế thì ai nói mà người ta đã biết đấy ! chào ời !!

TÍNH TUỔI

Ngu-Niệm là bạn cố-trí với Ngải-tử, Ngu có đứa con gái lên hai tuổi, Ngải-tử đến hỏi dạm cho con gai. Ngu hỏi :

— Chẳng hay thẳng cháu nhà bác năm nay bao nhiêu tuổi ?

Ngải nói :

— Cháu lên bốn tuổi.

Ngu ra dáng tức giận mà rằng :

— Thế ra bác muốn con tôi lấy ông lão già hay sao ?

Ngải nghe nói không hiểu, liền hỏi.

Ngu nói :

— Này nhá : năm nay con bác bốn tuổi mà con tôi mới hai tuổi, thế là lớn gấp hai rồi. Đến lúc con tôi hai mươi tuổi, có phải con bác bốn mươi tuổi rồi không ? Bất hạnh mà con tôi đến năm hai mươi nhăm tuổi mới cưới, thì con bác đã năm mươi tuổi. Thế có phải con tôi lấy ông lão già không ?

NGU NGỐC LẠ THƯỜNG !

Một cậu học trò rất ngu ngốc, không chơi bạn với ai, duy đến sự học là rất chăm chỉ, ngày đêm như tiếng quốc kêu, không nghỉ lúc nào. Đến khi cưới vợ, cậu ta không chịu nằm chung, mà cũng không truyện trò gì với. Vợ nghi lầm, nhưng không dám nói gì. Bấy giờ đã cưới được hơn một tháng, người vợ về thăm cha mẹ đẻ, chị dâu hỏi nhỏ rằng :

— Thế nào cô ? đối với chú rể được hòa thuận vui vẻ đấy chứ ?

Người ấy đỏ bừng hai má rồi tức giận mà rằng :

— Chị ơi ! cái nhân duyên tôi chưa biết có vuông tròn hay không, tự hôm tôi về nhà chồng đến nay, buồng the tịch mịch, không ai hỏi cùng, chỉ thấy những tiếng ngâm nga trong thư-phòng suốt đêm ấy ngày khác mà thôi chị à ! Nói đoạn hàng chau lai láng.

Người chị dâu nói :

— Có lẽ chú ấy cả thẹn chăng ? cô nên tự liệu, tưởng không cần đợi chị phải nói :

Người ấy hiểu ý, bèn về nhà chồng, nhưng chồng vẫn không hỏi đến. Một đêm lén đến thư-phòng, thấy chồng đương học những bài văn cũ, vừa học vừa rung đùi, ra ý tự thích lắm. Người vợ đứng sau lưng chồng đến hơn một giờ mà chồng vẫn không biết, sau vợ bất đắc gĩ phải kéo áo chồng mà nói rằng :

— Đêm khuya canh vắng mà một mình ngồi học mãi thế này, chẳng buồn lắm ru ? Chi bằng hãy đến bên phòng tôi mà nói chuyện một chốc.

Cậu nghe nói, vùng đứng giạy nghiêm nét mặt mà rằng :

— Chết nỗi ! gia-phụ cùng lệnh-lôn là chõ thân-quyến, lẽ nào làm những sự cầu-thả ấy được !!

Vợ nghe nói, biết là ngu ngốc quá, xùi xut mà đi ra,

Truyện vật

CHỌN NGHỀ

Người mẹ đem con đến thầy tướng xem tướng con ngày sau có làm nên gì không. Thầy tướng nói :

— Thằng cháu này ngoài mặt dẫu hiền lành nhưng thật là tướng hung ác, sau này tất hay giết người.

Người mẹ thấy nói, lo lầm, không biết cho con học nghề gì, học nghề gì cho dẫu giết người cũng không phải tội.

Có người bảo : chỉ nên cho đi lính là hơn, càng giết người bao nhiêu càng được nhiều công trạng bấy nhiêu.

Người mẹ nói : tuy vậy, binh tình giết người mà trái phép thì cũng có lúc phải tội. Thôi để cho cháu học nghề làm thuốc là hơn.

LUỘC TRỨNG

Chủ nhân dặn người làm bếp rằng : luộc trứng chỉ đun trong ba phút đồng hồ chín đến thì thôi, nếu đun nhiều thì trứng sác mà không ăn được. Nhà bếp xin vâng.

Một hôm chủ sai luộc bốn cái trứng, nhà bếp đun luôn đến mươi hai phút. Chủ giận chách mắng. Nhà bếp nói :

— Thưa ông : một cái trứng ông dặn phải đun ba phút, thì bốn cái trứng tất phải đun đến mươi hai phút mới chín chứ !

NGỦ THI

Một người có tinh hay ngủ, lại mời được người khách hay ngủ đến chơi. Lúc khách đã đến, thấy chủ nhân chưa ra, bèn nằm ngủ ở trên ghế. Lúc chủ ra nhà khách, thấy khách đã ngủ rồi, không nỡ đánh thức, cũng nằm ghé ngủ ở một bên. Một chốc khách tỉnh, thấy chủ nhân đã ngủ, cũng lại ngủ thêm. Chủ nhân ngủ một hồi lâu tinh giạy,

thấy khách còn ngủ, thì lại ngủ thêm lúc nữa. Đến lúc khách tỉnh thì ngày vừa tối, mà chủ nhân vẫn ngày o o, khách bèn lui về. Một chốc chủ nhân tỉnh giạy, không thấy khách nữa, bèn đi vào trong phòng. Lúc ấy khách đã về tới nhà, thế rồi đôi bên cũng lại cùng nhau nằm yên ở trong mộng-cảnh.

ĐẦY TỚ ƯƠNG GÀU

Một người chủ nhà đã biền mà lại nóng tính, hễ đầy tờ hơi hơi trái ý, thì đánh chửi luôn ngay, bởi thế nên không có đầy tờ giỏi. Mọi hôm có người bạn mời đến chơi, bèn đem theo một đứa đầy tờ ương gàu. Lúc đã tới nơi, bạn nói :

Đường xá xa xôi thế mà có lòng hạ cổ, tôi lấy làm cẩm ta vô cùng !

Người chủ ấy nói :

— Có hề chi ! tôi đã thuê được con ngựa mà cõi, nên cũng không nhọc.

Đầy tờ ói gạt ngay rắng :

— Ông chủ tôi nói dối đấy, ông đừng nghe, vì ông chủ tôi chê giá ngựa thuê đắt, nên phải đi bộ lại đây.

Người bạn nghe nói, không sao nhịn cười được.

Khi chủ nhà đầy tờ đã về tới nơi, chủ nhà tức lầm, bèn lôi đầy tờ ra đánh, và dặn rắng : hễ lần sau ta chưa hỏi mày mà mày vội nói thì ta tuốt xương mày ra đấy !

— Vâng ! con xin nhớ, từ nay không dám hể nữa ạ !

Cách mấy hôm sau, chủ nhà nhân làm tiệc mời khách ăn về bữa trưa, trong bọn khách có một người bạn rất thân mà đợi mãi không thấy đến, chủ sai đầy tờ đi mời lượt nữa. Một chốc đầy tờ về không nói câu gì cả. Hồi lâu chủ nhà sực nhớ, liền hỏi :

— Mày đã đi mời chưa ?

— Bầm đã a !

Chủ nhà thấy nói đã đi mời rồi, cũng không hỏi lại nữa, lại ngồi nói chuyện với khách. Té ra đã đến quá trưa mà cũng không thấy người bạn ấy đến, chủ nhà nóng ruột, nhân hỏi lại rằng :

— Thế mày đi mời lúc nãy thì ông ấy nói sao ?
— Bầm : ông ấy nói rằng ông ấy có bệnh sốt nóng, hôm nay không đến được ạ !

Chủ nhà gắt :

-- Sao mày không nói trước ?
— Vì ông không hỏi tôi !

HAI NGƯỜI KHÁC TÍNH

Một người có tính rất nóng, một người tính rất chậm, gặp lúc mùa đông rét, hai người cùng ngồi sưởi bên cái lò lửa mà uống rượu với nhau. Bỗng cái vật áo người tính nóng bị lửa ở lò bén phải. Người tính chậm thấy vậy, khoan thai nói rằng :

— Ngày bác ! vừa rồi tôi trông thấy một việc, cũng đã toan nói, nhưng chỉ sợ bác nóng tính ; mà nếu không nói thì lại hại bác. Vậy thì có nên nói hay không ?

Người tính nóng hỏi :

— Việc gì ? việc gì ? Bác cứ nói :

— Thưa bác : lửa bén vào áo bác đấy ạ !

Người tính nóng vội vàng dũ áo đứng giạy, tức giận mà rằng :

— Đã như thế sao bác không bảo tôi trước ? !

Người tính chậm vừa cười vừa nói.

-- Không trách người ta đồn bác nóng tính là phải !

HỌC TRÒ ĐỨC KHÔNG-TỬ

Ngày xưa Thạch-động-Dũng ở nước Bắc-tề một hôm đến nhà quốc-học hỏi quan Bác-sĩ rằng :

— Kê số học trò đức Khổng-tử được 72 người thành đạt, vậy thì trong số ấy có mấy người đã đến tuổi đội mũ, (1) và mấy người chưa đến tuổi đội mũ ?

Quan Bác-sĩ nói :

— Suốt trong kinh truyện chưa thấy chỗ nào nói đến việc đó.

— Thế thì tiên-sinh học thức lấy gì làm rộng ? có cái thế mà cũng không biết ! cả thầy có 30 mươi người đến tuổi đội mũ và 42 người chưa đến tuổi đội mũ chứ gì !

Quan Bác-sĩ nói :

— Bằng cứ ở đâu mà ông nói như vậy ?

Đặng-Dũng nói :

— Thế tiên-sinh không nhớ « quan giả ngũ lục nhân », ngũ lục là năm sáu, vậy thì 5 lần 6 có phải là 30 không ? « đồng tử lục thất nhân », lục thất là sáu bảy, vậy thì 6 lần 7 có phải là 42 không ? Thế là 30 người đã đến tuổi đội mũ và 42 người còn là trẻ con vậy.

Mọi người nghe nói, ai cũng cười rộ.

KHÓ NHỌC KHÔNG ĐỀU

Một người nghị-viên nọ tóc đen râu bạc, không ai biết là tại sao, sau đêm nhờ thầy thuốc chữa. Thầy thuốc nói : đó là tại lúc ngày thường dùng sức óc ít mà dùng sức môi nhiều, đôi bên khó nhọc không đều cho nên mới thế.

ĐẦU HÃY CÒN NON

Một người mượn thợ vào cạo đầu, thợ mới cầm dao lên cạo thì đứt luôn mấy chỗ, máu chảy đầm đìa, thợ bèn dừng tay nói với chủ rằng : cái đầu này hãy còn non, ông hãy để cho ít lâu nữa, đợi lúc nào đầu già hãy cạo.

(1) Hai mươi tuổi mới đến tuổi đội mũ.

RỖ TRÔNG THẤY MÀ THIEM

Một anh chàng đi đại-tiện rất táo, ngồi mãi hàng giờ cũng không sao đi được. Bỗng thấy một người bị tháo dạ chưa ngồi xuống đã đi àm àm. Chàng nọ thấy vậy liền nói : rõ trông thấy mà thèm !

MƠ CUA LỘI BẾP

Một chàng có tính nói khoác quá thề, tự nói với người ta rằng : cua ở đồng làng tôi béo nhất thiên-hạ, không cua đâu béo bằng. Người ấy hỏi :

— Béo đến thế nào kia ?

Chàng nói :

— Tôi thấy một người làng tôi đi đánh đậm cua về, gác đậm ở trên gác bếp, vậy mà mõ cua ở đậm chảy xuống, nó cứ theo theo, đến nỗi lở cả đồ-rau và lội cả bếp. Ấy cua lắm mõ đến thế !

Truyện loài vật

LÀM MỒI CHO TA

Con cáo cười bảo con lợn rằng :

— Mày thật là một giống ngu dốt, không đời nào bằng ta.

Lợn nói :

— Mày đừng cười ta, mày đã có công gì với đời chưa ?

— Có lầm chứ ! cái da ta có thể làm áo làm đệm cho người đời, sao lại bảo không công ?

— Nếu vậy thì thịt ta cũng có thể seo cho đời ăn được, ta cũng có công chứ !

Bỗng thấy con dê chạy đến bảo rằng :

— Các anh đừng khoe khoang nữa, tôi còn có công gấp mấy các anh kia !

Nói chưa rứt lời, con hổ ở đâu chạy đến, vật chết mà ăn thịt cả một lượt rồi nhăn nanh mà tự nói rằng : đồ súc-sinh ! chẳng qua một tuồng tính chất nô-lệ, động một tí thì khoe công, chẳng qua chỉ làm mồi cho ta mà thôi !

TRÔNG BÓNG THƯƠNG THÂN

Một con hươu xuống uống nước bên ngoài, trông thấy bóng mình dưới nước có hai sừng ngất nghênh vui thích vô cùng, vừa uống nước vừa nhìn, ra dáng đặc ý lắm ; chỉ hiềm bốn chân nhỏ quá, không bằng lòng mà thôi.

Trong khi hươu nọ đương phàn nàn than giận, thì bỗng thấy một bọn đi săn huýt chó chạy đến, hươu vội vàng chạy trốn, cũng may bốn cẳng nhẹ nhàng, nên chó không đuổi kịp. Ngờ đâu hươu chạy lầm ngay vào rừng trúc, bị hai sừng mắc phải, hươu gõ mãi không ra, sau bị bọn săn bắt được, bấy giờ hươu mới hối rằng : chao ơi ! thế mà trước kia ta vẫn dặn rằng chân nhỏ, khoe mãi sừng dài, mà hay đâu cái chân là vật cứu ta, mà cái sừng lại là vật hại ta !

CON RÙA VÀ CON DUN

Bến nước nọ có một con rùa, cùng con dun ở trên bờ quen biết nhau, một hôm con dun ra ngoài hóng mát, thấy con rùa ỳ ạch bò đến, dun liền hỏi ngay rằng :

— Sao cái dáng bác đi khó nhọc nhường vậy ?

Rùa nói :

— Điều đó bác không rõ : trước đây vài năm tôi đương làm quan Đô-đốc, bị bọn dân ngu chúng nó bǔa nay đem bạc đến lê, bǔa mai đem vàng đến dâng. Tôi găm dắt nhiều quá, thành ra gù lưng, đến nay trên lưng chỗ nào cũng có hoa tròn tròn hình như đồng bạc. Rùa nói đoạn lại hỏi dun rằng :

— Đành rằng tôi đi một cách xấu xa như vậy, nhưng bác làm sao đi cũng cong queo ?

Dun nói :

— Thế bác cũng chưa biết tôi à ? luôn mấy năm nay tôi bôn tần mãi về con đường danh lợi, nay luồn cửa này, mai cúi cửa khác, mong kiếm chút lợi lộc như người ta, bởi thế đường thẳng không đi mà phải đi đường tắt. Ấy cái bụng tôi nó cong queo, thành ra cái mình tôi nó cũng khúc khủu như vậy bác ạ ! Nói đoạn hai vật nhìn nhau mà cười.

XUÔNG NHẠT CŨNG CAM !

Con chó nhà chạy ra ngoài nội, gặp con chó rừng là bạn cũ, đôi bên truyện trò một chốc rồi chó rừng hỏi ngay rằng :

— Tôi trông bác độ này béo tốt hơn độ trước nhiều lắm, chẳng hay bác tầm bồ thế nào mà được như vậy ?

Chó nhà nói :

— Ôn trời, tôi gặp được ông chủ này tốt lắm, thường đem những thứ ngon ngọt nuôi tôi, cho nên mới được cái « lung súc » này, nếu bác chịu theo cùng tôi, có lẽ cũng ăn sung mặc sướng lắm đấy !

— Chó rừng nghe nói hờn kở mà rằng :

— Được như vậy thì hay lắm, nhưng tôi còn vụng về bỡ ngỡ, mọi việc nhờ anh bảo giúp cho. Dương nói thì lết mắt trông thấy ở cổ con chó nhà có miếng da buộc, chó rừng liền kinh ngạc mà hỏi.

Chó nhà nói :

— Vì tôi tính nóng hay vội vàng, nên bị ông chủ tôi lấy xích buộc cổ, mới có miếng da đeo như vậy.

Chó rừng nghe nói bèn từ tạ mà rằng :

— Tôi kiêu bác thôi ! bị người áp chế như vậy thì sang sướng đến đâu tôi cũng không thèm, dành xuống nhạt cũng cam

GÀ KHÔNG LÔNG

Con gà nuôi ngẫu nhiên ra bã, gặp một con gà đồng (tức là

(con ếch) tự đường xa nhảy đến, gà nuôi lấy làm lạ liền hỏi :

— Mày là giống gì ?

— Tôi là gà đồng.

— Quái nhỉ ! gà là một giống có lông có cánh, nay mày không có một cái lông nào, sao được gọi là gà ?

Gà đồng tức giận mà rằng :

— Nếu cứ phải có lông có cánh mới gọi là gà, thế thì những con « gà đồng » ở phố Tứ-mã tỉnh Thượng hải trong mình cũng có lông có cánh cả hay sao ? (gà đồng ở Thượng-hải là ám chỉ vào bọn thanh-lâu).

CHỌN BÉO MÀ ĂN

Có mấy con muỗi ngồi bàn phiếm về cách ăn người : nên ăn hạng người thế nào cho vừa miệng. Một con nói ,

— Tốt nhất là hút máu trẻ con.

Con kia cãi lại rằng :

— Máu trẻ con « ráo » quá, hút nhiều thì sinh trệ, không bằng hút máu ông già còn hơn.

— Không tốt ! ông già da mồi xương bạc, huyết khí đã suy, chỉ bằng hút máu nhà chí-sĩ còn hơn.

— Hứ ! máu nhà chí-sĩ nóng quá, yả chí họ cốt ở sự « lưu huyết » để cứu đời, nếu bị bọn mình hút hết máu rồi, còn lấy gì mà cứu đời nữa ! Thiết tưởng chỉ hút máu bác nhà giàu là hơn, vì bác ta ăn ngon uống ngọt, chúng ta cứ chọn bác nào béo thì hút.

Một con muỗi già lắc đầu nói :

— Lời bàn các anh chưa đúng lẽ chút nào, tôi tưởng ở thế-gian này chỉ đám quan-trường là nến hút máu hơn cả, vì họ quen hút máu hút mủ của dân, cái ốc đã đầy, cái bụng đã béo, thật là một món thích khẩu cho chúng ta lắm.

Một con muỗi khác ngâm nghĩ một chốc rồi nói :

— Máu đám quan-trường tốt thì tốt thật, nhưng hút vào thì độc lắm !

Muỗi già phản đối lại rằng :

— Tuy máu quan có độc thật, nhưng là thứ « máu lạnh »,
lo gì mà không giải được cái độc ấy.

Đàn muỗi nghe nói đều lấy làm phải.

LỢN CÓ KIẾN-THỨC

Một độ ở Thượng-hải có chứng ôn-dịch lưu hành, các loài vật cũng chết nhiều lắm, vì thế người Tày đối với việc ăn uống rất là cẩn thận. Nhân xét ra rằng : bệnh dịch ấy do chứng dịch lợn mà sinh ra, bởi vậy những lò làm, thịt lợn tất phải trình thầy thuốc khám trước mới được làm thành ra những lợn không bệnh đều bị làm thịt chết trước cả, mà lợn có bệnh thì lại được sống. Chúng bèn bảo nhau rằng : « không ngờ cái giống « lợn ôn » lại được sống lâu, thế có chán không ? » Trong bọn ấy có một con lợn nói rằng : « cái đó cũng là lẽ thường, thế các anh không thấy những bọn « quan ôn » ở đời bị dàn-gian nguyễn rủa mà chúng vẫn không chết đấy ư ? ! »

QUẠ MẮC LỪA

Tiếng quạ kêu rất xấu, nên mỗi khi quạ cất tiếng kêu thì ai cũng ghét, cho là điềm quái gở. Một hôm quạ nọ đương ngậm cái mồi đậu ở ngọn cây, ra dáng hờn hở tự đắc lắm. Con cáo ở dưới gốc cây trông thấy có ý thèm mà không sao được, liền nghĩ được một mẹo bảo con quạ rằng :

— Tôi vẫn nghe đồn cái tiếng ngài kêu rất hay, như tiếng tiễn-nhạc, may sao tình cờ gặp đây, nếu ngài kêu cho tôi nghe một tiếng thì hay biết chừng nào !

Quạ nọ nghe những lời tán tụng như rót vào tai, lấy làm thích lắm, liền vô eách kêu ngay. Không ngờ mới há miệng ra thì cái mồi rơi ngay xuống đất, cáo cướp lấy mà nuốt liền, đoạn cáo cười bảo quạ rằng :

— Từ dày hẽ có ai khen cái « tiếng hay » của ngài thì
ngài đừng tin nữa nhé !

ĂN TẤM CÁM CÒN HƠN

Một con chuột ở tỉnh cùng một con chuột nhà quê có quen nhau, một hôm chuột tỉnh về quê thăm bạn, bạn mời ở lại đem những thứ tấm cảm đã mục nát ra thết, chuột tỉnh không sao nuốt được, bèn phàn nàn bảo chuột quê rằng :

— Chỗ anh ở không có nhà cao gác rộng, miếng anh ăn không có ngon ngọt béo bùi, sao anh không ra tỉnh với tôi dù ngoại một chyện ?

Chuột quê lấy làm phải, bèn cùng đi ra tỉnh, chuột tỉnh làm rượu thết đãi rất « phong ». Ngờ đâu hai chú đương chén tạc chén thù, thì bỗng thấy con chó to tướng chạy đến, xuýt nữa chuột quê bị thiêt mạng. Chuột quê sợ hãi quá, liền hỏi :

— Vậy thế ở đây vẫn thường có cái hại ấy ư ?

Chuột tỉnh nói :

— Vâng !

Chuột quê bèn từ tạ mà rằng :

— Nếu thế thì cụ tôi cũng không giám ở, dẫu được ăn sung ăn sướng mà bị sợ hãi thế này thà ăn tấm cảm còn hơn.

PHẠT LÀM KIẾP MÈO

Một chàng có tinh rất lười, suốt ngày chỉ nằm, không buồn ngẩng cổ giật, thậm chí mỗi ngày ba bữa cũng không buồn và cорм vào miệng, lâu dần thành ra chết đói. Lúc xuống âm-phủ, vua Diêm-vương phạt về tội lười, bắt hóa làm con mèo cho đáng kiếp. Chàng ta bầm ;

Bệ-hạ bắt hóa kiếp mèo, con cũng xin vâng, nhưng xin cho làm con mèo đen, chỉ riêng chỗ tinh mũi là trắng, thế thì con dội ơn lăm.

— Tại sao ngươi kêu nài như vậy ?

— Tâu bệ-hạ : tôi là mèo đen, phục ở xó ối, đàn chuột thấy chỗ mũi trắng của tôi trưởng là miếng mỡ, tất kéo nhau đến ăn, bấy giờ tôi chỉ việc há mồm là bắt được chuột, không khó nhọc gì cả.

Vua Diêm-vương cười mà phán rằng :

— Quân này lười quá thuat ! đã hóa thành kiếp khác mà vẫn giữ chứng lười !

Truyện ngoại quốc

TRĂM NGHÌN NGƯỜI ĐẸP

Vua Nã-phá-Luân là một tay hùng-lại đại-lược, lừng lẫy một đời, mà kể đến cách tàn tinh đòn bà thì rất là khéo. đương khi đại quân đánh vỡ nước Phổ, ngài đem quân vào Phổ-kinh, trông thấy hoàng-hậu nước Phổ có cái nhan sắc khaynh thành thì ngài ngon ngọt hết sức. Có một hôm cùng ngồi ăn cơm, ngài lấy cành hoa văn-khôi vừa cười vừa đưa cho hoàng-hậu, hoàng-hậu từ chối không cầm. Ngài có ý tức giận, gắt bảo hoàng-hậu rằng :

— Xin phu-nhân nhận cho, kẻ dâng hoa này là Nã-phá-Luân đó.

Hoàng-hậu bất đắc dĩ phải nhận cành hoa văn-khôi.

Cách hôm sau vua Nã-phá-Luân lại nói với hoàng-hậu rằng :

— Phu-nhân có muốn điều gì không ? Nếu phu-nhân chê hè cái niêng hoa kia, thi trăm xin nghe ngay lập tức,

Bấy giờ nét mặt hoàng-hậu vẫn điềm đạm mà đáp rắng :

— Không, tôi không muốn điều gì cả.

Vua Nã-phá-Luân nài ép hai ba lần, ra dáng thiết lầm.
Hoàng-hậu bèn nói :

— Thế thì xin ngài đem thành Mai-đức-bảo giả lại cho tôi.

Vua ngồi lặng giờ lâu rồi mỉm cười mà rắng :

— Phu-nhân vẫn là người đẹp thứ nhất châu Âu, nhưng
cái thành Mai-đức-bảo thật bằng trăm bằng nghìn người
đẹp vậy.

ĐÃ TỬ TRẬN Ở CHỖ ẤY RỒI!

Sau khi quân Pháp thắng quân Phổ, có năm sáu người
cẩn-binh nước Pháp uống rượu nói chuyện vui với nhau
ai cũng khoe có công đánh giặc. Giáp nói :

— Bấy giờ tôi đánh vào trận giặc, chém được hai mươi
tên quân.

Ất nói :

— Tôi cũng giết được hơn hai mươi tên giặc và bắt sống
được hai viên tướng.

Binh nói :

— Cái công tôi lại khác, tôi đã đánh tan được hai ba toán
quân giặc và cướp được mấy lá cờ.

Về sau tên Đinh tên Mậu, ai cũng khoe khoang hết sức.
Duy có một người tự trước chí sau không nói câu gì cả, mà
người ấy lại là một tay khôi hài thứ nhất, mọi người thấy
không nói, đều hỏi :

— Sao bác không ngỏ một lời nào cho chúng ta được biết
cái công bác bấy giờ ra sao ?

Bấy giờ người ấy mới nói :

— Cái công tôi ấy à ? tôi đã tử trận ở chỗ ấy rồi !

CÙNG CHÔN SỐNG VÀO BỤNG CÁ

Một nhà văn-sĩ bụng phệ, cùng hận vượt tàu qua bể, bỗng gặp cơn gió bão, mọi người trong tàu ai cũng kinh hoàng thất thố. Bấy giờ chỉ có một cô gái đẹp nét mặt vẫn tự nhiên, đi tha thướt đến trước mặt nhà văn-sĩ mà hỏi rằng :

— Thưa tiên-sinh ! nếu bất hạnh mà chúng ta cũng phải chôn vào bụng cá thì tôi với ngài ai bị cá ăn trước ?

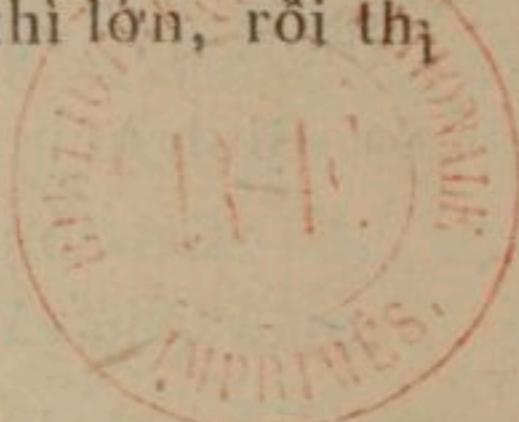
Nhà văn-sĩ đáp :

— Nếu nó tham ăn thì tất nó nuốt bỉ-nhân trước ; mà nếu nó muốn « nếm » của lạ thì tất nó xơi cô trước.

MỘT ĐOẠN LỊCH-SỬ KỲ KHÔI

Một bác nhà giàu mới chết, người bạn thu sếp lo liệu hết thảy các việc tang ma, và dựng cái bia đá rất lớn ở trên mộ, để kỷ niệm cái hành-trạng của người chết. Song người chế ấy lúc sinh-tiền không có điều gì đáng kể, mà nếu không ghi chép đôi chữ thì lại không đành lòng. Sau bèn khắc mấy câu lịch-sử vào bia đá rằng : « Kè từ lúc tiên-sinh lọt lòng mẹ mà ra đời thì đã khóc oa oa mấy tiếng rồi dần dần biết ăn biết nói biết đứng biết đi, rồi thì lớn, rồi thi già rồi thì mắc bệnh mà chết.»

• Hết



VĂN GIÊU ĐỜI

TRÒ ĐӨ’ I

Của Cuồng-Sĩ soạn

Trọn bộ hai quyển, mỗi quyển 0\$20

Sách của TÂN-DÂN THƯ-QUÁN xuất-bản

SÁCH HỌC

40 bài Quốc-Sử (Sơ-học yếu-lực)	0\$ 40
Luận Quốc-văn —	0. 20
Sơ-học yếu-lực toàn thư	0. 40
Pour nos jeunes écoliers (Lectures françaises -- CM et CE — ouvrage (adopté)	0. 50
Tập bài thi Sơ-học yếu-lực.	0. 35
Résumés de leçons de choses (cours moyen) (hết)	0. 25
Problèmes du Certificat d'Études	0. 50
Lên-bảng	0. 12
200 bài tính-đố	0. 30
300 bài tính-đố	0. 30
Văn Quốc-ngữ Tân-Dân	0. 05
Quốc-Văn Độc-Bản (adopté).	0. 40
Choix de dictées expliquées (C. E).	0. 35
Cent Dictées du Certificat d'Études.	0. 40
40 morceaux de Récitation française	
Cours Élémentaire (adopté).	0.25
Cours Préparatoire.	0.25
Sách dạy nói tiếng tây	0.20

LỊCH TINH

Trò Đời thứ I và thứ II, mỗi quyển	0.20
Sách xem Tết	0.25
Sách dạy đánh chầu	0.40
Sách cười	0.20
Pháp-Việt đề huề (của cụ Phan-bội-Châu). .	0.10
Tập diễn-thuyết (của cụ Phan-chu-Trinh). .	0.10
Tuyên cáo quốc-dân (của cụ Phan-bội-Châu). .	0.06

Văn-Ca Trích-Cảm

Hai trăm bài hát ả đào có chú thích rất kỹ

In đã gần xong

TÂN-DÂN THU-QUÁN, 93 Phố Hàng-Bông HANOI

SÁCH CƯỜI

SƠN-PHONG và HÌ-ĐÌNH

SOẠN

Giá bán : 0 \$ 20

Có ai mua cười..... ra mu..... a....a... !
Cười cay, cười ngọt, cười chua, cười bùi.
Cười buồn, lại có cười vui.
Cười trăm nghìn vẻ, mua cười ra... mu... a....a... !

TRÒ ĐỒI

Của CUỒNG-SĨ soạn

Hai quyển, mỗi quyển 0 \$ 20

QUYỀN THỨ NHẤT : Có hơn trăm bài hài-dàm, thực là
một cuốn văn giêu dời hay đặc-biệt.

QUYỀN THỨ HAI : Có bốn phần: 1º Hài-Đàm — 2º Thiên-
đường hay Địa-ngục? -- 3º Hai văn-sĩ lên chầu giờ —
4º Ông Huyện Ba Phải.